BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

LÊ THỊ THÚY

TRANG PHỤC NGƯỜI DAO ĐỎ TRONG GIẢNG DẠY THIẾT KẾ THỜI TRANG ẤN TƯỢNG CHO SINH VIÊN KHOA THIẾT KẾ THỜI TRANG

LUẬN VĂN THẠC SĨ

LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN MỸ THUẬT

Khóa 1 (2015 - 2017)

Hà Nội, 2017

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

LÊ THỊ THÚY

TRANG PHỤC NGƯỜI DAO ĐỎ TRONG GIẢNG DẠY THIẾT KẾ THỜI TRANG ẤN TƯỢNG CHO SINH VIÊN KHOA THIẾT KẾ THỜI TRANG

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Mỹ thuật

Mã số: 60140111

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS. Đinh Gia Lê

Hà Nội, 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan, đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trong luận văn là trung thực. Những ý kiến khoa học trong luận văn chưa công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

Tác giả

đã ký

Lê Thị Thúy

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BGD & ĐT	: Bộ Giáo dục và Đào tạo
CTQG	: Chính trị Quốc gia
ĐHSPNTTW	: Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
HP	: Học phần
KH	: Khoa học
KHXH	: Khoa học xã hội
GDVN	: Giáo dục Việt Nam
GS	: Giáo sư
GV	: Giảng viên
MT	: Mỹ thuật
Nxb	: Nhà xuất bản
NSND	: Nghệ sĩ nhân dân
PGS	: Phó Giáo sư
SV	: Sinh viên
Ths	: Thạc sĩ
Ts	: Tiến sĩ
VHTT	: Văn hóa thông tin
VHTTDL	: Văn hóa thể thao và Du lịch

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ THIẾT KẾ THỜI TRANG VÀ TỔNG QUAN VỀ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU 6
1.1. Một số khái niệm và nội dung liên quan 6
1.1.1. Một số khái niệm liên quan 6
1.1.2. Một số nội dung liên quan đến thiết kế thời trang ấn tượng 8
1.2. Tổng quan về người Dao Đỏ và trang phục của người Dao Đỏ ở Sa Pa. 17
1.2.1. Người Dao Đỏ ở Sa Pa 17
1.2.2. Khái quát về trang phục người Dao Đỏ ở Sa Pa 20
1.3. Tổng quan về khoa Thiết kế thời trang trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương 23
1.3.1. Một vài nét về khoa Thiết kế thời trang - Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW 23
1.3.2. Giảng viên và sinh viên khoa Thiết kế thời trang 24
1.3.3. Mục tiêu và chương trình đào tạo ngành thiết kế thời trang của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW 25
Tiểu kết 27
Chương 2: KHAI THÁC GIÁ TRỊ TẠO HÌNH TRÊN TRANG PHỤC NGƯỜI DAO ĐỎ TRONG GIẢNG DẠY THIẾT KẾ THỜI TRANG ẤN TƯỢNG 28
2.1. Giá trị tạo hình trên trang phục người Dao Đỏ 28
2.1.1. Một số kiểu dáng đặc trưng trong trang phục của người Dao Đỏ 28
2.1.2. Màu sắc trang phục 35
2.1.3. Hoa văn trên trang phục 37
2.2. Cần khai thác giá trị tạo hình trên trang phục người Dao Đỏ vào trong giảng dạy thiết kế thời trang ấn tượng 42

2.2.1. Giá trị tạo hình trên trang phục người Dao Đỏ 42
2.2.2. Xây dựng ý tưởng sáng tạo từ tạo hình trang phục người Dao Đỏ... 45
2.2.3. Đưa ý tưởng, cảm hứng sáng tạo từ tạo hình trang phục người Dao Đỏ vào giảng dạy thiết kế thời trang ấn tượng 49
2.3. Thực nghiệm 51
2.3.1. Cách thức tiến hành 51
2.3.2. Bài tập thiết kế trang phục ấn tượng và ý kiến của sinh viên 53
2.4. Đánh giá, kết quả thực nghiệm 53
KẾT LUẬN 56
TÀI LIỆU THAM KHẢO 58
PHỤ LỤC 62

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Bản sắc dân tộc biểu hiện ở nhiều lĩnh vực khác nhau của hiện thực xã hội bởi những con người cụ thể đang sống trong những không gian văn hóa nhất định. Trên phương diện nghiên cứu trang phục, mỗi dân tộc đều có những nét độc đáo riêng bởi trang phục không chỉ thể hiện quan niệm thẩm mỹ, lối sống, trình độ của một nhóm người, một cá nhân mà còn thể hiện đặc trưng văn hóa của một cộng đồng. Điều này được thể hiện khá rõ và còn bảo tồn khá nguyên vẹn trong những bộ trang phục truyền thống của đồng bào dân tộc, trong đó có đồng bào Dao Đỏ ở một số tỉnh vùng núi phía Bắc. Những bộ trang phục truyền thống của người Dao Đỏ có đặc điểm riêng từ kiểu dáng, họa tiết hoa văn cho đến sự kết hợp màu sắc đã tạo nên những ấn tượng thị giác trong những lần tiếp cận, để lại những tình cảm khó phai. Đó là sự kết hợp hài hòa của màu sắc và đường nét, màu đỏ của chiếc khăn đội trên đầu với những quả bông đỏ trên ngực áo, hoa văn hình chữ S, chữ vạn, mào gà, cây thông... Những mô típ trang trí này thường dày đặc, đan xen trên một bình diện mang nhiều chủ ý, từ tổng thể đến chi tiết đều toát lên cách nhìn độc đáo, sáng tạo, ấn tượng đối với người xem.

Những sắc thái riêng biệt trên từng họa tiết, hoa văn cũng như tổng thể chung của các hình thức trên trang phục người Dao là cảm hứng cho các nhà thiết kế thời trang hiện đại bởi sự kết hợp giữa yếu tố nghệ thuật và tính nhân văn trong điều kiện sống của cộng đồng người Dao Đỏ.

Với mục đích khai thác những kiểu dáng, sự kết hợp màu sắc, mẫu hoa văn trên trang phục truyền thống của người Dao Đỏ trong thiết kế thời trang ấn tượng, cũng như vào giảng dạy cho sinh viên ngành thời trang, để những nhà thiết kế thời trang tương lai có thể tiếp thu được những giá trị văn hóa nghệ thuật tiêu biểu của người Dao Đỏ và tạo ra những bộ trang phục hiện

đại, phong cách, chúng tôi chọn đề tài ***Trang phục người Dao Đỏ trong giảng dạy thiết kế thời trang Ấn tượng cho sinh viên khoa Thiết kế thời trang*** cho luận văn tốt nghiệp chuyên ngành Lý luận và phương pháp giảng dạy môn Mỹ thuật. Chúng tôi chọn đề tài cũng nhằm góp phần đa dạng hóa nội dung giảng dạy trong ngành thiết kế thời trang, cũng như cung cấp, trang bị cho sinh viên được vốn giá trị văn hóa nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc trong quá trình học tập, nghiên cứu trong nhà trường.

2. Lịch sử nghiên cứu

Trang phục người Dao Đỏ đã được nhiều tác giả nghiên cứu. Trong công trình nghiên cứu trước đây, các tác giả đã khảo sát và đưa ra những đặc điểm riêng của trang phục người Dao Đỏ, cũng như có sự phân tích và so sánh giữa các trang phục dân tộc khác nhau, có thể kể đến như:

Tác giả Ngô Đức Thịnh viết cuốn *Trang phục cổ truyền các dân tộc Việt Nam* [27], Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc in năm 2000. Tác giả nghiên cứu quá trình tạo ra trang phục từ các chất liệu khác nhau của các dân tộc Dao như Dao Thanh Y, Dao Quần Chẹt, Dao Quần Trắng, Dao Áo Dài, Dao Tiền, Dao Đỏ. Trong trang phục Dao Đỏ, ông miêu tả khá chi tiết trang phục của người phụ nữ, từ áo dài cho đến cách quấn tóc.

Năm 2001, tác giả Nguyễn Văn Huy chủ biên cuốn *Bức tranh Văn hóa các dân tộc Việt Nam* [12], Nhà xuất bản Giáo dục phát hành. Trong cuốn sách này, bên cạnh những dân tộc khác, tác giả miêu tả ngắn gọn những sinh hoạt thường ngày của từng người Dao Đỏ như ăn, mặc, ở, sinh đẻ, quan hệ cuộc sống, văn nghệ; những phong tục tập quán, ma chay, cưới xin…

Năm 2011, tác giả Nguyễn Khắc Tụng và Nguyễn Anh Cường viết cuốn *Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam* [31], Nxb Văn hóa thông tin ấn bản. Trong chương 1, cuốn sách đã đề cập sơ lược về người Dao ở Việt Nam. Mục 2, chương 2, nhóm tác giả đã đề cập đến trang phục

của nhóm Dao Đỏ. Chương 3, cuốn sách làm rõ những yếu tố đặc trưng cũng như mối quan hệ giữa các nhóm Dao thông qua nghiên cứu bộ trang phục. Chương 4, cuốn sách tìm hiểu về những biến đổi của những bộ trang phục cổ truyền của người Dao hiện nay. Có thể nói, những kiến thức trong cuốn sách này giúp tôi rất nhiều trong quá trình nghiên cứu của mình.

Năm 2013, nhóm tác giả công tác tại Bộ môn Thiết kế thời trang - Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương biên soạn cuốn *Phương pháp tạo mẫu trang phục ứng dụng đào tạo chuyên ngành Thiết kế thời trang trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương* [3]. Đến năm 2014, Khoa Thiết kế thời trang được thành lập và những giảng viên tại Khoa tiếp tục biên soạn *Bài giảng tạo mẫu trang phục 4* [4]. Những tài liệu này rất cần thiết trong việc xây dựng cơ sở kiến thức và cách dạy thời trang trong nhà trường. Đây là những tiêu chí giúp tôi có thể đưa những giá trị nghệ thuật trong trang phục người Dao Đỏ vào trong việc dạy thiết kế thời trang Ấn tượng cho sinh viên khoa Thiết kế thời trang.

Như vậy, qua tìm hiểu, tác giả khẳng định những công trình nghiên cứu kể trên chưa có nghiên cứu sâu về trang phục người Dao Đỏ trong giảng dạy Thiết kế thời trang Ấn tượng cho sinh viên Thiết kế thời trang trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương. Kết quả những công trình nghiên cứu trước đây đã cung cấp cơ sở khoa học lý luận và thực tiễn quan trọng giúp tác giả có được bức tranh chung về những vấn đề mà đề tài đặt ra. Công trình nghiên cứu của tôi là sự tiếp nối các công trình nghiên cứu trước đây về việc vận dụng những giá trị nghệ thuật trên trang phục vào thiết kế thời trang hiện nay.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Tìm hiểu và vận dụng những giá trị nghệ thuật tạo hình trên trang phục Dao Đỏ trong việc giảng dạy thiết kế thời trang Ấn tượng ở Trường

Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW, nhằm nâng cao chất lượng dạy học trong phân môn thiết kết trang phục.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Tìm hiểu cơ sở lý luận về công tác giảng dạy, học tập thiết kế thời trang ở Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW, trong đó có loại hình thời trang Ấn tượng.

Làm rõ những giá trị nghệ thuật tạo hình trên trang phục của người Dao Đỏ. Khai thác những giá trị này trong việc dạy thời trang trong nhà trường.

Tổ chức thực nghiệm những giải pháp đã đề xuất của đề tài, đánh giá và đưa ra những nhận định, đề xuất về kết quả nghiên cứu.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Giá trị tạo hình trên trang phục người Dao Đỏ và việc khai thác những giá trị này trong giảng dạy thiết kế thời trang ấn tượng cho sinh viên Khoa Thiết kế thời trang – Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Không gian nghiên cứu: Tìm hiểu về trang phục của người Dao Đỏ ở Sa Pa và vận dụng trong giảng dạy tạo mẫu trang phục Ấn tượng tại Khoa Thời Trang – Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW.

- Thời gian nghiên cứu: trong năm học 2016 – 2017.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng các phương pháp sau:

- Phương pháp phân tích tổng hợp: sử dụng để đánh giá, nhận định và lựa chọn những giá trị nghệ thuật trên trang phục của người Dao Đỏ vào công tác giảng dạy thiết kế thời trang Ấn tượng.

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Tìm hiểu những dữ liệu liên quan đến đối tượng nghiên cứu của đề tài từ những công trình nghiên cứu trước đây.

- Phương pháp thực nghiệm: vận dụng những kết quả nghiên cứu của đề tài trong giảng dạy thời trang Ấn tượng cho sinh viên khoa Thiết kế thời trang trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW.

- Phương pháp điền dã: khảo sát trang phục của người Dao Đỏ tại địa bàn nghiên cứu (huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai).

6. Những đóng góp của luận văn

- Kết quả nghiên cứu của đề tài góp phần hệ thống hóa những giá trị nghệ thuật tạo hình tiêu biểu trên trang phục của nhóm người Dao Đỏ.

- Đưa ra những giải pháp nhằm khai thác những giá trị nghệ thuật của trang phục người Dao Đỏ trong thiết kế thời trang Ấn tượng.

- Kết quả nghiên cứu là tài liệu có căn cứ cho những hướng nghiên cứu có liên quan.

7. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận văn gồm 02 chương, cụ thể như sau:

Chương 1. Cơ sở lý luận về thiết kế thời trang và tổng quan về đối tượng nghiên cứu.

Chương 2. Biện pháp khai thác giá trị tạo hình trên trang phục người Dao Đỏ trong giảng dạy thiết kế thời trang ấn tượng

Chương 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ THIẾT KẾ THỜI TRANG VÀ TỔNG QUAN VỀ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

1.1. Một số khái niệm và nội dung liên quan

1.1.1. Một số khái niệm liên quan

1.1.1.1. Trang phục

Theo *Đại Từ điển Tiếng Việt,* trang phục có 2 cách hiểu: là quần áo và cách ăn mặc [20, tr.1683]. Đây được xem là cách hiểu thông thường, phổ biến của nhiều người. Theo *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, trang phục (phục trang, y trang, quần áo) bao gồm "các loại đồ mặc (áo, quần…), đồ đội (mũ, khăn, nón, ô…), đồ đi (giày, dép, guốc…), ngoài ra còn bao hàm các thứ trang phục phụ (vd. khăn quàng, thắt lưng, găng tay…), các đồ trang sức" [21, tr.523]. Theo đó, trang phục được hiểu rộng hơn với các đồ phụ kiện và trang sức và chức năng chủ yếu của trang phục lúc này nhằm bảo vệ thân thể và làm đẹp cho con người.

Từ điển bách khoa Britannica, khái niệm trang phục được hiểu là "đồ che phủ hoặc quần áo và các phụ trang cho thân thể con người. Thuật ngữ bao hàm các loại đồ mặc bên ngoài như áo sơ mi, áo choàng, giầy dép, mũ và găng tay; kiểu tóc, râu, tóc giả, mỹ phẩm, đồ trang sức và các loại hình thức khác dùng để trang điểm cơ thể" [23, tr.2746]. Với cách tiếp cận này, khái niệm trang phục khá rộng, bao gồm tất cả những thứ hiện diện bên ngoài thân thể của con người, kể các các yếu tố trang sức, mỹ phẩm…

Như vậy, khái niệm trang phục dùng để chỉ những đồ vật xác định dùng để che phủ, làm đẹp, trên thân thể con người. Trang phục xuất hiện từ rất sớm và có nhiều chức năng nhưng cơ bản nhất vẫn là chức năng giữ ấm và làm đẹp. Tùy vào điều kiện tự nhiên – văn hóa lối sống, những nét độc đáo riêng trên trang phục của mỗi dân tộc được xem là một trong những tiêu chí để phân biệt tộc người này với tộc người khác. Trước đây, trang

phục ra đời với mục đích trước hết là để bảo vệ cơ thể con người trước tác động của môi trường bên ngoài. Ngày nay, trang phục không những vẫn giữ những chức năng ban đầu mà còn là phương tiện để biểu đạt những giá trị văn hóa của cộng đồng, những giá trị được bảo lưu và trao truyền qua nhiều thế hệ. Trong thiết kế thời trang, việc vận dụng những yếu tố mỹ thuật đặc sắc của các dân tộc trong trang trí, tạo dáng trang phục là một xu thế. Thông qua những hoạt động này, những giá trị tiêu biểu trên trang phục của tộc người được quảng bá rộng rãi, đồng thời góp phần bảo tồn một cách có hiệu quả những giá trị này trong quá trình giao lưu, hội nhập sâu rộng như hiện nay. Với cách tiếp cận này, việc nghiên cứu, vận dụng những giá trị tạo hình trên trang phục của đồng bào dân tộc trong thiết kế trang phục hiện đại là một hướng đi đúng. Qua đó, người họa sĩ thiết kết thời trang có thêm ý tưởng về tạo hình trang phục mà còn đưa một trong những giá trị thẩm mĩ đặc trưng của đồng bào đến với nhiều cộng đồng hơn.

Trong nghiên cứu trang phục, các nhà nghiên cứu hay chú ý đến đặc điểm tự nhiên và điều kiện sinh hoạt của mỗi cộng đồng bởi điều này tác động rất nhiều đến đặc điểm riêng trong trang phục. Tùy theo điều kiện môi trường tự nhiên nhất định mà mỗi tộc người có cách lựa chọn chất liệu cho phù hợp để tạo nên trang phục, từ những nguyên liệu như da thú, cây gai, đay, tơ mà có thể dệt nên những tấm vải, nguyên liệu chính để tạo nên trang phục ở đa số các vùng miền. Mỗi dân tộc cũng có tâm lý, truyền thống thẩm mỹ phụ thuộc vào sự hình thành, yếu tố lịch sử - xã hội riêng để có quy cách riêng về ăn mặc, phù hợp với giới tính, lứa tuổi, địa vị xã hội,…

Khi nghiên cứu trang phục thì màu sắc, hình dáng, chất liệu, hoa văn,… của trang phục là yếu tố để nhận diện sự khác nhau trong cùng một tộc người. Trong khá nhiều trường hợp, tên gọi của các nhóm địa phương

thường được phân biệt theo kiểu cách hay màu sắc của trang phục như Thái Trắng, Thái Đen, Tày Áo trắng, Dao Đỏ, Dao Tiền (dùng tiền bạc trắng gắn lên áo),… Cũng trong nghiên cứu trang phục, chúng ta cũng thấy được yếu tố đặc trưng của cư dân vùng nhiệt đới nóng ẩm Phương Nam, khi mà vải mặc được dệt chủ yếu từ các loại sợi, vỏ cây và sau này là bông với những cư dân của vùng gió mùa, có mùa lạnh, sớm giao tiếp, ảnh hưởng của cư dân vùng Đông và Trung Á.

1.1.1.2.Thời trang

Thời trang là tập hợp những thói quen và thị hiếu phổ biến trong cách mặc, thịnh hành trong một không gian nhất định, vào một khoảng thời gian nhất định. Theo *Từ điển bách khoa Britannica,* khái niệm thời trang chỉ "kiểu ăn mặc hoặc trang điểm thịnh hành trong một thời kỳ hay một nơi chốn cụ thể (tức là phong cách hiện hành)" [23, tr.2642]. Với khái niệm này, thời trang có thể thay đổi theo từng thời kỳ, từng thế hệ và phản chiếu phần nào tình hình phát triển của xã hội. Cách hiểu này cũng được thừa nhận và thống nhất sử dụng trong đa số các trường hợp khi sử dụng thuật ngữ "thời trang" để chỉ sự vật. Ở hình thức chỉ tính chất thì khái niệm này lại thường là chỉ tới một sự biểu hiện cá nhân thông qua trang phục, như "hợp thời trang" hay "không hợp thời trang".

Ngày nay, khi nói đến thời trang là chúng ta liên tưởng đến khái niệm dùng để biểu tả vẻ đẹp, sự quyến rũ và phong cách. Tuy nhiên, trong nghệ thuật thời trang, khái niệm này nhiều khi cũng để nói đến sự sáng tạo của những bộ trang phục, mà ở đó thể hiện ý tưởng táo bạo, phá cách, thậm chí là lập dị của một số nhà thiết kế theo những chủ đề nhất định.

1.1.2. Một số nội dung liên quan đến thiết kế thời trang ấn tượng

1.1.2.1. Thiết kế thời trang

Thiết kế thời trang là một công việc có vị trí được xác lập trong xã hội hiện đại, khi mà nhu cầu ăn mặc đẹp và xu hướng đã trở nên quá quen

thuộc. Tuy rằng trang phục đã xuất hiện rất lâu, thậm chí cùng lúc với sự phát triển của loài người, nhưng lịch sử thiết kế thời trang chỉ chính thức có mặt gần đây, nhưng lại có một tầm ảnh hưởng to lớn đến tất cả các mặt của xã hội.

Thiết kế thời trang là cách thức tạo dáng thẩm mỹ cho quần áo, phụ kiện và đồ trang sức. Đây là một công việc đòi hỏi sự kết hợp và chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố văn hóa, nghệ thuật và sự biến động của xã hội theo từng thời điểm và không gian cụ thể ở các phương diện sau:

Một là, thiết kế thời trang ảnh hưởng đến thị hiếu tiêu dùng về thời trang, làm thay đổi những xu hướng, phong cách thời trang tại một thời điểm nhất định.

Hai là, thiết kế thời trang chịu sự biến động, giao lưu, tiếp biến văn hóa giữa các nền văn hóa khác nhau và đáp ứng được yêu cầu của thị trường.

Ở cả hai phương diện này, thiết kế thời trang đều gắn liền với quan niệm thẩm mỹ, trình độ kinh tế và văn hoá của một thời đại nào đó hay nói cách khác, trang phục là tấm gương phản ánh đời sống xã hội.

Khi đã đề cập đến khái niệm "thiết kế thời trang" thì chức năng của trang phục đã hướng đến việc làm đẹp, vượt qua giai đoạn làm ấm và che phủ thân thể. Lúc này, các nhà thiết kế thời trang là những người sáng tạo, tìm tòi, nghiên cứu để cho ra đời những tác phẩm thời trang giúp làm đẹp cho con người, cho cuộc sống. Những tác phẩm thời trang được chia làm 2 hướng riêng biệt: hướng trình diễn nghệ thuật và hướng ứng dụng thực tế.

Một là, hướng trình diễn nghệ thuật là cách mà các nhà thiết kế thể hiện ý tưởng thẩm mỹtheo một chủ đề nhất định, hay thử nghiệm các kỹ thuật, chất liệu mới trong ngành công nghiệp may mặc. Thông thường, những thử nghiệm thiên về trình diễn nghệ thuật là những bộ sưu tập tạo ấn tượng và khẳng định phong cách trước đồng nghiệp, các nhà chuyên môn.

Hai là, hướng ứng dụng thực tế giúp các nhà thiết kế tạo ra những bộ quần áo thường ngày trên yêu cầu của công năng, tính hữu dụng, thuận tiện, thoải mái như mặc ở nhà, đi tiệc hay công sở... Những trang phục này cũng được áp dụng những chất liệu, kỹ thuật mới, phù hợp với tính chất sử dụng. Còn các bộ sưu tập mang tính ứng dụng nhằm tới số đông người tiêu dùng.

Như vậy, công việc thiết kế thời trang xuất hiện từ khá lâu. Qua các tác phẩm hội họa của thời kỳ Trung cổ, Phục Hưng thì chúng ta đã thấy có sự khác biệt rõ nét trong trang phục của các giai tầng trong xã hội trước đây. Hình ảnh người thợ may trang phục trong truyện cổ *Bộ quần áo mới của hoàng đế* (Truyện cổ Andersen) đã cho chúng ta biết về những người chuyên thiết kế trang phục trước đây. Tuy nhiên, thời kỳ trước thập niên 80 của thế kỷ XIX, thiết kế trang phục chỉ là công việc thủ công, và những người sáng tạo ra những bộ trang phục, cho dù là dành cho dân thường, quý tộc hay vua chúa thì cũng chỉ đơn thuần là những người thợ có địa vị thấp kém trong xã hội. Bởi lúc này, nghệ thuật được xem là những gì tinh hoa như âm nhạc, thơ ca, hội họa, sáng tác kịch,…

Phải đến cuối thế kỷ XIX, bắt đầu từ năm 1880, lĩnh vực nghệ thuật mới được mở rộng và xã hội dần chấp nhận những dạng thức thực hành mới, trong đó công việc thiết kế các vật phẩm được coi trọng. Công việc thiết kế ứng dụng cung cấp những sản phẩm có ích và thẩm mỹ đến tận tay của từng người dân, và ai cũng có quyền tận hưởng những giá trị thẩm mỹ, hiển nhiên người tạo ra những sản phẩm đó cũng được tôn vinh là nghệ sĩ. Thời điểm này, thiết kế thời trang ra đời và được coi là một nghề trong xã hội. Sự định hình và phát triển của ngành thiết kế thời trang kéo dài suốt thế kỷ XX bằng việc xuất hiện ngày càng nhiều các buổi trình diễn cũng như những tạp chí thời trang hàng đầu thế giới bắt đầu xuất hiện. Vào thời điểm đầu của ngành thiết kế thời trang, thời trang cao cấp và may sẵn

không được phân biệt rõ nét như hiện tại, tất cả những sản phẩm may mặc đều được nhà thiết kế sáng tạo riêng biệt và sản xuất thủ công. Đầu thế kỷ XX chứng kiến những chất liệu cao cấp như lụa, len và hình dáng của thời trang vẫn còn chịu ảnh hưởng bởi kiểu dáng đồng hồ cát hay những tầng váy nhiều lớp nặng nề ảnh hưởng của trang phục quý tộc trước đấy.

Sự phát triển của những trường phái thiết kế, đặc biệt là Art Deco, cũng mang thời trang tiến đến một giá trị giản đơn hơn, cô đọng hơn. Bỏ qua những tầng lớp váy áo bóp nghẹt phụ nữ, Art Deco đem đến những bộ trang phục gọn gàng, nhẹ nhàng và hiện đại. Cùng với đó là sự biến động mạnh mẽ trong phong trào nam nữ bình quyền vào thời điểm này cũng đem lại một cái nhìn khởi sắc cho trang phục nữ giới, khi mà những bộ quần áo may sẵn, trẻ trung ngày càng được các nhà thiết kế hướng đến. Thiết kế thời trang đã bước sang một giai đoạn khác, đó là của sự hòa trộn thời trang may sẵn và thời trang cao cấp, hiện đại và cổ điển, phóng khoáng và cổ hủ. Dòng thời trang phức tạp và cuốn hút này đã hấp dẫn mọi tín đồ thời trang cho đến tận ngày nay.

Có thể nói, ngày nay, thiết kế thời trang đã được xem như một loại hình nghệ thuật không chỉ vì nó gần gũi với nhu cầu của con người hơn bất kỳ thứ gì, mà còn là thứ nghệ thuật sáng tạo thể hiện được cái nhìn thời đại, dấu ấn cá nhân của người mặc và những giá trị thẩm mỹ cơ bản.

1.1.2.2. Ấn tượng và yếu tố ấn tượng trong thiết kế thời trang

Theo *Từ điển thuật ngữ Mĩ thuật phổ thông,* ấn tượng (impression) là "dấu ấn mạnh được để lại bởi một đối tượng hoặc được chắt lọc từ một thực thể,… ấn tượng gắn liền với các giác quan, thuộc về giai đoạn thứ nhất của quá trình nhận thức, giai đoạn cảm tính" [18, tr.13]. Hay có thể hiểu, ấn tượng là trạng thái của ý thức ở giai đoạn cảm tính xen lẫn với cảm xúc, do tác động của thế giới bên ngoài gây ra đối với con người.

Trong thiết kế thời trang, nhà thiết kế chú ý nhiều đến hiệu quả ấn tượng trong tạo mẫu. Để tạo nên sự ấn tượng trong các bộ trang phục của mình, nhà thiết kế rất cần lưu ý đến việc tạo nên hiệu ứng mạnh mẽ đối với thị giác người xem qua những kích thích, cảm giác ban đầu bằng các thủ pháp như tạo sự tương phản mạnh giữa đường nét, màu sắc, chất liệu,… để tạo nên sự chú ý, hấp dẫn ngay từ cái nhìn đầu tiên. Nếu qua quá trình nhận thức đầu tiên về đối tượng cần phản ánh mà không tạo nên được ấn tượng thì sẽ rất khó gây chú ý trong thời gian sau này.

1.1.2.3. Thiết kế trang phục ấn tượng

Những xu hướng thời trang hiện đại bao gồm: Trang phục ấn tượng; Trang phục theo phong cách truyền thống; Trang phục theo mùa: các bộ sưu tập theo mùa như thời trang Thu Đông, thời trang Xuân Hè; Trang phục dạ hội,… Trong đó, để tạo được sự ấn tượng trong thiết kế thời trang (trang phục ấn tượng), những yêu cầu chung trong thiết kế thời trang phải được đáp ứng, đó là ý tưởng rõ ràng và đạt được một yêu cầu nhất định trong việc kết hợp đường nét, màu sắc, các tông màu và sắc thái biểu cảm. Không những thế, nhà thiết kế phải là người có thể làm việc một cách chủ động với chất liệu (vải, phụ kiện) liên quan một cách sáng tạo và độc đáo. Trải qua nhiều năm phát triển trong lĩnh vực thiết kế thời trang, để tạo được sự ấn tượng trong các mẫu trang phục thì các nhà thiết kế thời trang phải tìm kiếm cho mình những ý tưởng mới, khác lạ và đưa ý tưởng của mình vào các sản phẩm may mặc, sao cho những ý tưởng này phải độc đáo, tươi mới và sáng tạo. Tuy nhiên, sự ấn tượng trong thiết kế phải đáp ứng được các tiêu chí sau:

Thứ nhất, không vi phạm về thuần phong, mỹ tục trong văn hóa. Việc khai thác, sử dụng các giá trị trong tạo hình trang phục các dân tộc khác cần lưu ý đến tính đặc thù riêng và giá trị đặc trưng.

Thứ hai, sự ấn tượng trong mẫu thiết kế nằm trong quá trình nhận thức ban đầu về đối tượng do đó những yếu tố cấu thành của mẫu thiết kế phải rõ ràng về ý tưởng, đáp ứng được sự nhận biết ngay lập tức của người xem (hay của người sử dụng trang phục).

Thứ ba, yếu tố ấn tượng biểu đạt trong các mẫu trang phục trình diễn nghệ thuật có tính thuận lợi hơn bởi tính chất riêng biệt của loại hình này, từ sự thoải mái trong ý tưởng tạo hình cho đến kết hợp chất liệu. Tuy nhiên, trong các trang phục sử dụng hàng ngày thì để tạo nên ấn tượng cần có sự kết hợp của nhiều yếu tố ngoại cảnh khác như người mẫu, ánh sáng và không gian trình diễn. Do đó, nhiều thiết kế rất ấn tượng trên sàn diễn thời trang, khi được người mẫu trình diễn, nhưng đa số người sử dụng cảm thấy bình thường, nhiều khi cảm thấy không phù hợp với bản thân mình.

1.1.2.4. Xây dựng ý tưởng trong thiết kế thời trang

Trong quá trình làm việc, nhà thiết kế trên cơ sở những kiến thức được tích lũy và ý thức của bản thân về chủ đề để xây dựng ý tưởng, cũng như tìm tòi những cái đẹp của tạo hình nhằm xây dựng nên những thiết kế có tính sáng tạo. Khác với những sáng tạo thuần túy khác, thiên về cảm xúc của người nghệ sĩ trước cái đẹp, ý tưởng đối với các nhà thiết kế thời trang "là quá trình tập hợp những yếu tố, những hồi ức, những tài liệu đã được lựa chọn trong quá trình nghiên cứu, thiết lập chúng theo một cơ cấu mới, một cấu trúc nhất định để tạo nên một sản phẩm thời trang mới, mang hơi thở của thời đại" [35].

Như vậy, ý tưởng của con người thường xuất phát từ cảm xúc trực quan và quá trình thiết kế thời trang thực chất là công việc tiếp nhận sự tác động của các trào lưu thời trang cũng như kế thừa, vận dụng những giá trị tạo hình đã có từ trước một cách tinh tế và có chủ đích. Sự tiếp nhận này được hỗ trợ bởi vốn kiến thức nền tảng, sự quan sát và cảm nhận riêng của nhà thiết kế. Nếu không có đủ những hiểu biết nhất định về chuyên ngành

thì những ý tưởng chỉ xuất hiện thoáng qua và là những hình tượng mờ nhạt, chỉ là những cảm xúc chập chờn, lóe lên trong nháy mắt hay là những cảm xúc đột nhiên xuất hiện mà chẳng có cơ sở từ đâu. Do đó, quá trình đi từ những ý tưởng mơ hồ trong suy nghĩ của con người đến những thiết kế sản phẩm cụ thể, là hoạt động mang tính chuyên nghiệp và phải được tích lũy, rèn luyện thường xuyên cùng một một lòng đam mê nghề nghiệp. Trong thiết kế thời trang, ý tưởng mới là cơ sở quan trọng cho những sáng tạo phù hợp với thực tiễn khách quan, chứ không phải là những ý tưởng viển vông, xa lạ với đời sống hiện thực. Một số yếu tố cần thiết trong việc xây dựng thiết kế thời trang có thể kể đến cụ thể như sau:

Một là, sự gắn bó với công việc sáng tạo trong lĩnh vực thiết kế thời trang, có khả năng nghiên cứu, hiểu biết nhất định về các trường phái, phong cách thời trang trên thế giới. Đây là một lĩnh vực đòi hỏi hội tụ rất nhiều kỹ năng và những sáng tạo trong ngành này thay đổi nhanh chóng theo từng mùa và từng năm. Những mẫu trang phục được xem là đỉnh cao trong năm này sẽ trở nên lỗi mốt trong năm sau. Đặc biệt trong lĩnh vực này có nguồn nhân lực phong phú, chịu nhiều cạnh tranh và áp lực công việc. Chính vì thế, yếu tố cốt lõi giúp mỗi nhà thiết kế thời trang trụ được với nghề là sự chuyên cần trong suốt quá trình học, vượt qua áp lực và lòng đam mê, tình yêu chân chính đối với nghề.

Hai là, quá trình nhận thức của con người là từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng và sự sáng tạo cũng nằm trong quá trình nhận thức này. Yếu tố này rất cần thiết để có thể tự mình cho ra đời những mẫu thiết kế sáng tạo hơn là sao chép ý tưởng đã có trước. Để có thể phát huy yếu tố này thì mỗi nhà thiết kế cần có khả năng quan sát, ghi nhận từ hiện thực khách quan để từ đó có được ý tưởng, cảm hứng sáng tạo bởi sự vật, hiện tượng tồn tại trong thiên nhiên, hay chất liệu từ cuộc sống chính là nguồn "dinh dưỡng" nuôi sống khả năng sáng tạo.

Ba là, tìm hiểu và tích lũy đủ những kỹ năng nghề nghiệp cần thiết, từ khả năng vẽ phác thảo ý tưởng, sử dụng phần mềm thiết kế chuyên dụng cụ thể hóa thành bản vẽ chi tiết, thậm chí là khả năng tái hiện sản phẩm từ những bản thiết kế. Bởi trong lĩnh vực này, từ ý tưởng cho đến một sản phẩm cụ thể phải trải qua nhiều công đoạn và nếu một nhà thiết kế không hiểu biết đầy đủ về nguyên lý tạo hình trang phục, công nghệ may thì ý tưởng sẽ trở nên không hiện thực, hay bản vẽ thiết kế không có tính khả thi để hiện thực hóa. Điều này giống như một "nhạc sĩ" tay ngang ngân nga được một giai điệu nhưng không thể ghi lại mà phải nhờ đến những nhạc sĩ chuyên nghiệp để có thể chuyển thể thành một bản ký xướng âm hoàn chỉnh. Do đó, một nhà thiết kế cần nắm vững những kỹ năng nghề nghiệp như: vẽ, bởi đây là phương tiện duy nhất giúp nhà thiết kế ghi lại những ý tưởng theo những tỉ lệ, hình dáng, màu sắc; may để có thể hiện thực hóa các mẫu thiết kế từ bản phác thảo. Bên cạnh đó, những kỹ năng như sử dụng tốt các phần mềm đồ họa (Photoshop, CorelDraw, Adobe Illustrator, Adobe InDesign,…) để có thể nhanh chóng điều chỉnh các chi tiết, kiểu dáng, màu sắc một cách nhanh chóng. Kỹ năng thêu, rập 2D cũng cần thiết để tạo nên mẫu phác thảo được chủ động nhất trong điều kiện có thể. Về khoản này, không nhất thiết mỗi nhà thiết kế phải giỏi nhưng ít ra phải biết đến chúng và các thao tác căn bản.

Bốn là, có khả năng nghiên cứu, tìm tòi những thể loại và xu hướng thời trang bởi để sáng tạo cái mới, bạn phải am hiểu những cái cũ. Trong quá trình xây dựng ý tưởng, nếu có khả năng nghiên cứu thông tin, hình ảnh sẽ giúp ích rất nhiều để sáng tạo được một thiết kế có giá trị. Việc nghiên cứu càng sâu sắc, phong phú thì những sáng tạo cuối cùng càng tuyệt vời.

Bên cạnh đó, nhà thiết kế phải có được hiểu biết nhất định về những kỹ năng trong lĩnh vực này, cụ thể là: Hiểu biết về sự kết hợp các chi tiết

trên trang phục. Điều này giúp tăng sự đa dạng trong việc lên ý tưởng cho các mẫu thiết kế, làm chúng nổi bật và khác với những mẫu thiết kế của người khác. Điều này tưởng chừng nhỏ nhưng rất cần quan trọng bởi ngày nay các mẫu thiết kế trang phục ngày càng đi vào những xu hướng lặp lại, ít dần có những dáng mới khác lạ hoàn toàn nên nếu có được sự kết hợp chi tiết phù hợp trên trang phục sẽ góp phần làm thiết kế trở nên ấn tượng, lộng lẫy hơn. Nhà thiết kế cần có sự am hiểu về màu sắc, vải và chất lượng của vải. Từ một ý tưởng đến một thiết kế hoàn chỉnh phải qua rất nhiều công đoạn, trong đó việc lựa chọn đúng chất liệu, màu sắc góp phần cho thành công của thiết kế. Trong mỗi sáng tạo, nhà thiết kế cần có sự hiểu biết từng thành tố như màu sắc, chất liệu vải, phom dáng, chi tiết và sự kết hợp chúng với nhau. Những kiến thức về vải, chất lượng của vải quyết định về sự phù hợp với mẫu thiết kế, với xu hướng, với mùa (Thu-Đông/ Xuân-Hè). Có thể thấy rằng, công việc thiết kế thời trang bao gồm nhiều lĩnh vực như thời trang trình diễn, thời trang ứng dụng (nam giới, nữ giới, trẻ em). Nếu chia theo chức năng sử dụng thì thời trang có trang phục lót (Underwear, lingeries), trang phục thể thao (Sportswear), trang phục công sở,… Những lĩnh vực khác liên quan như thiết kế phụ kiện (Accessories: túi xách, giày dép, nón…), thiết kế trang sức (Jewelry). Không những vậy, từ việc có ý tưởng, xây dựng bản thảo và tiến hành làm sản phẩm thật thì nhà thiết kế phải xác định sản phẩm mình hướng đến nhóm đối tượng khách hàng là ai (cho những sản phẩm đơn chiếc) hay làm thế nào để tiêu thụ sản phẩm (cho những sản phẩm hàng loạt). Để làm được điều này thì những kiến thức về kinh doanh kinh doanh, tìm hiểu về thị trường sẽ rất cần thiết. Do đó, để có thể trở thành một nhà thiết kế thời trang chuyên nghiệp cần tổng hòa nhiều yếu tố, trong đó cần lưu ý một số vấn đề sau:

Một là, ngay trong quá trình học, cần tranh thủ đi làm thêm, thực tập ở những thương hiệu thời trang, các tòa báo thời trang hay làm những công

việc có liên quan đến thời trang để có thể vững tâm khi ra trường với những kinh nghiệm tích lũy được.

Hai là, nếu xác định theo đuổi nghề thiết kế thời trang, mỗi nhà thiết kế cần tự hoàn thiện mình để trở thành một người năng động, nhanh nhạy, có khả năng giao tiếp tốt và biết cách khẳng định mình. Thế giới thời trang là nơi tôn vinh những điều hay, điều lạ, điều mới mang bản sắc riêng, do đó đừng ngại cho thế giới biết bạn là ai và không ngừng cố gắng. Chỉ có khi bạn ngừng có gắng trở thành một ai đó thì bạn mới có thể đi trên hành trình sáng tạo lâu dài.

Ba là, trong lĩnh vực thiết kế thời trang thì đừng ngại đổi mới. Những thái độ bảo thủ và cực đoan với những tiến bộ công nghệ hoặc một trường phái nghệ thuật khác hướng đi của bản thân có thể sẽ dễ khiến bạn bị tụt lại phía sau hoặc dễ bị lu mờ.

Bốn là, biết tận dụng những cơ hội và khai thác những sản phẩm đại trà để nuôi dưỡng niềm đam mê. Như chúng ta đã biết thì doanh số thu được từ ngành công nghiệp thời trang đến từ những sản phẩm phục vụ nhu cầu đại chúng. Nếu mỗi nhà thiết kế chỉ trông đợi vào những đơn đặt hàng riêng, phục vụ cá nhân đơn lẻ thì sẽ rất khó có thể tồn tại bởi thiếu đi khả năng tài chính ổn định. Việc xây dựng thương hiệu riêng trong thời trang cũng cần một khoảng thời gian nhất định và nguồn lực cần thiết.

1.2. Tổng quan về người Dao Đỏ và trang phục người Dao Đỏ ở Sa Pa

1.2.1. Người Dao Đỏ ở Sa Pa

Theo tài liệu nghiên cứu của nhiều nhà sử học, dân tộc học, tổ tiên của người Dao vốn sinh trưởng ở khu vực sông Trường Giang (Dương Tử). Theo biến thiên của lịch sử, người Dao có những cuộc thiên di về phương Nam và phân tán thành nhiều ngành, nhiều nhóm địa phương, với nhiều tên gọi. Từ Trung Quốc, người Dao di cư sang Việt Nam, Lào, Thái Lan,… và sinh sống xen kẽ với các tộc người khác. Địa bàn sinh sống chủ yếu của

người Dao chủ yếu ở vùng cao. Do phải rời bỏ nơi sinh tụ, luôn chuyển cư phân tán ra nhiều địa bàn trên một không gian rộng lớn nên người Dao khó có điều kiện để tập hợp lại thành một cộng đồng đông đảo mà chỉ thích nghi hình thành các nhóm độc lập, sống tách biệt. Để phù hợp với điều kiện và môi trường sống mới, ở những địa bàn khắc nghiệt (cả về khí hậu và địa lý), người Dao đã dần hình thành được sức chịu đựng dẻo dai và có khả năng thích ứng với những hoàn cảnh sống khác nhau, với những thiết chế xã hội đa dạng, những yếu tố văn hóa không đồng nhất và kể cả trong mối quan hệ với những cộng đồng khác có điều kiện phát triển về mặt tổ chức xã hội hơn.

Ở Việt Nam, người Dao có nhiều tên gọi như Động, Dao, Mán, Xá… cư trú không tập trung và gồm các nhóm sau:

- Dao Đỏ có ở các tỉnh Yên Bái, Lào Cai, Lai Châu, Tuyên Quang, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên.

- Dao Quần Chẹt có ở các tỉnh Hòa Bình, Hà Nội (Hà Tây cũ), Phú Thọ, Vĩnh Yên, Sơn La, Yên Bái…

- Dao Thanh Phán có ở các tỉnh Tuyên Quang, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Bắc Giang.

- Dao Tiền có ở các tỉnh Hòa Bình, Phú Thọ, Sơn La, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn.

- Dao Quần Trắng có ở các tỉnh Yên Bái, Lào Cai, Tuyên Quang, Hà Giang.

- Dao Thanh Y có ở các tỉnh Tuyên Quang, Quảng Ninh, Bắc Giang.

- Dao Áo Dài có ở các tỉnh Yên Bái, Lào Cai, Tuyên Quang, Hà Giang, Bắc Kạn [31, tr.17-18].

Có thể thấy, người Dao cư trú chủ yếu ở biên giới Việt-Trung, Việt-Lào và ở một số tỉnh trung du và ven biển Bắc bộ Việt Nam. Cụ thể, đa phần tại các tỉnh như Hà Giang, Tuyên Quang, Lào Cai, Yên Bái, Quảng

Ninh, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lai Châu, Hòa Bình… Theo Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009, người Dao ở Việt Nam có dân số 751.067 người, cư trú tại 61 trên tổng số 63 tỉnh, thành phố.

Người Dao cư trú tập trung tại các tỉnh: Hà Giang (109.708 người, chiếm 15,1% dân số toàn tỉnh và 14,6% tổng số người Dao tại Việt Nam), Tuyên Quang (90.618 người, chiếm 12,5% dân số toàn tỉnh và 12,1% tổng số người Dao tại Việt Nam), Lào Cai (88.379 người, chiếm 14,4% dân số toàn tỉnh và 11,8% tổng số người Dao tại Việt Nam), Yên Bái (83.888 người, chiếm 11,3% dân số toàn tỉnh và 11,2% tổng số người Dao tại Việt Nam), Quảng Ninh (59.156 người, chiếm 5,2% dân số toàn tỉnh), Bắc Kạn (51.801 người, chiếm 17,6% dân số toàn tỉnh), Cao Bằng (51.124 người, chiếm 10,1% dân số toàn tỉnh), Lai Châu (48.745 người, chiếm 13,2% dân số toàn tỉnh), Lạng Sơn (25.666 người), Thái Nguyên (25.360 người) [37].

Ở Lào Cai, người Dao gồm 3 ngành: Dao Đỏ (Dao Đại Bản, Dao Coóc Ngáng), Dao Họ (Dao Quần Trắng), Dao Tuyển (Làn Tẻn). Trong đó đông hơn cả người người Dao Đỏ, sống rải rác ở các xã vùng cao thuộc các huyện Sa Pa, Bát Xát, Văn Bàn, Bảo Yên, Bảo Thắng, Bắc Hà,… Trên địa bàn huyện Sa Pa, người Dao Đỏ có dân số đứng thứ hai sau người Hmông và sống tập trung đông nhất ở các xã Tả Phìn, Nậm Cang, Thanh Kim, Suối Thầu, Trung Chải. Khác với người Hmông, thường chọn những nơi núi cao để sống, người Dao Đỏ chủ yếu sinh sống ở những thung lũng hoặc lưng chừng núi. Sản xuất chủ yếu của người Dao Đỏ là trồng ngô, trồng lúa và thảo quả. Do điều kiện địa lý gần biên giới Trung Quốc, thuận tiện trong việc giao thương nên cuộc sống của người Dao Đỏ nói chung được nâng cao. Hiện nay, nhiều nhà đã có những tiện nghi và phương tiện tốt như xe máy, tivi, thậm chí là cả ô tô, máy kéo dùng trong nông nghiệp.

Ở Lào Cai nói chung và ở Sa Pa nói riêng, người Dao Đỏ có tín ngưỡng xem loài chó là tổ tiên của họ nên chó luôn luôn được quý trọng và

người đàn ông thì chỉ được coi là trưởng thành khi đã chịu lễ cấp sắc. Trong cư trú, mỗi bản của người Dao Đỏ thường có khoảng 20 – 30 nóc nhà. Các bố trí nhà trong bản chủ yếu theo hình thức liền kề nhau, dựa trên quan hệ láng giềng và hầu hết các gia đình trong bản đều có mối quan hệ thân thích khá gắn bó. Trước đây, mỗi bản Dao thường có một người đứng đầu, gọi là trưởng bản (*chẩu con*) và có trách nhiệm tổ chức cuộc sống, sản xuất, bảo vệ thôn bản, hòa giải các mâu thuẫn trong cộng đồng, theo dõi việc thực hiện các phong tục tập quán. Ngày nay, chức danh trưởng bản tuy vẫn có và thực hiện theo chức năng cũ nhưng là người đại diện cho chính quyền cơ sở do dân bầu. Trong năm, người Dao cũng có những lễ hội đặc sắc như là Tết nhảy tổ chức vào ngày mồng một và mồng hai tháng giêng; hội hát giao duyên vào ngày mồng mười tháng giêng ở bản Tả Phìn, một bản nhỏ của người Dao và người H'Mông cách thị trấn Sa Pa khoảng 12 km.

1.2.2. Khái quát về trang phục người Dao Đỏ ở Sa Pa

Cũng giống như một sản phẩm lịch sử, trang phục chịu sự tác động nhất định trong quá trình giao lưu văn hóa với các tộc người. Chỉ có điều, sự thay đổi này phụ thuộc nhiều về ý thức cộng đồng trong việc giữ gìn sắc thái riêng, hay bản sắc văn hóa truyền thống. Việc tìm hiểu về những giá trị văn hóa trong trang phục cổ truyền nói chung và của người Dao Đỏ nói riêng là để tìm hiểu về cái bản sắc văn hóa tộc người hàm chứa trong nó, đồng thời là để phát hiện cái tốt đẹp của nó nhằm kế thừa, phát triển, sao cho mục tiêu hướng đến là tác động trở lại làm cho chính chủ nhân của những giá trị này cần phải giữ gìn và trân trọng. Do đặc thù phân công lao động nên hầu hết các sáng tạo trang phục ở các vùng núi phía Bắc, tạo ra vẻ đẹp trong trang phục có công đầu là của người phụ nữ, và cũng chính người phụ nữ là những người có công bảo tồn, gìn giữ những nét đẹp văn hóa này. Điều này càng được khẳng định bởi qua tổng hợp tư liệu và khảo sát

thực tế thì hầu hết những giá trị đặc sắc trên các bộ trang phục truyền thống của nữ giới được trao truyền khá nguyên vẹn qua nhiều thế hệ.

Việc làm ra quần áo của người Dao Đỏ có truyền thống từ lâu đời và gắn liền với nghề trồng bông, chàm, dệt, nhuộm vải, cắt may, thêu, thùa. Trong quá trình của các công đoạn tạo nên bộ trang phục thì người phụ nữ Dao Đỏ giữ vị trí chủ đạo. Qua khảo cứu những tài liệu có liên quan thì người Dao nói chung trồng bông ở trên những mương đất tốt, mới phát quang và gieo bông vào tháng 1 – 2 để tránh những ngày sương muối và các trận mưa lớn khi bông vừa nở. Khi vào mùa vụ, bông được thu hoạch đem phơi khô và cán để tách hạt khỏi sợi bông. Sau đó, người Dao bật bông và lăn thành từng con bông to bằng đầu ngón tay và dùng xa để kéo thành sợi. Sợi được đánh thành nắm, ngâm nước lạnh rồi bỏ vào nồi nấu cùng với gạo hoặc rễ cây ti đăng. Sợi được nấu trong nửa ngày thì vớt ra phơi cho khô và đánh thành con, đến lúc này mới mang lên khung cửi đẻ dệt thành vải được. Khi dệt, người Dao dùng chân đạp trục quay của khung dệt để tách sợi ra. Người Dao không những dệt vải mà còn dệt cả hoa văn, những bộ phận trên trang phục không dệt hoa văn được thì dùng hình thức thêu. Thêu hoa văn trên vải là một truyền thống của người Dao và được truyền từ đời này sang đời khác và có nhiều cách thức để thực hiện. Sau khi dệt xong, vải được cắt thành tấm khoảng 5 sải tay để có thể may đủ một bộ quần áo. Quần áo khâu xong thì đem nhuộm chàm. Khi nhuộm xong thì đến công đoạn thêu hoa và trang trí bằng các hoa văn. Người Dao có cách thêu khá độc đáo, không theo mẫu vẽ sẵn trên vải mà hoàn toàn dựa vào trí nhớ và thêu trên mặt trái của vải nên phải tính toán cẩn thận mới tạo được sự hài hòa, cân đối cả về đường nét và màu sắc.

Giống như các dân tộc khác, trang phục của người Dao Đỏ ở Sa Pa cũng là đặc điểm nhận dạng và để tạo nên những bộ trang phục mang những đặc trưng riêng là sự phát triển của một số nghề thủ công độc đáo

như rèn đúc làm đồ trang sức, thêu in hoa trên vải bằng sáp ong, dệt thổ cẩm,... Trong đó thêu, dệt thổ cẩm là một hoạt động được người Dao Đỏ Sa Pa còn gìn giữ và phát triển nhất.

Một đặc điểm dễ nhận thấy và gây Ấn tượng đối với những ai lên Sa Pa chính là sắc màu được sử dụng và cách kết hợp trong trang phục của người Dao Đỏ. Người Dao nói chung và người Dao Đỏ ở Sa Pa nói riêng chuộng dùng màu đỏ tươi rực rỡ để trang trí ở khăn, bông trên ngực áo, cổ áo,… Kỹ thuật thêu thoáng để lộ nền đen, nền chàm trong các họa tiết, có tác dụng làm giảm độ rực chói của các màu nguyên sắc, tạo cho chung độ chuyển sắc êm, trầm, nhuần nhụy. Những họa tiết để thêu, dệt lên vải thường là hoa, lá, hình người,... được cách điệu khá nhiều, lồng ghép tinh tế thể hiện sự tỉ mỉ và khéo léo của con mắt lẫn bàn tay người phụ nữ Dao Đỏ.

Qua tìm hiểu, hiện nay, các sản phẩm làm ra từ thổ cẩm của người Dao Đỏ ở Sa Pa đã được đa dạng hóa và trở thành một sản phẩm thương mại, bên cạnh việc chỉ dùng để may trang phục truyền thống và để phục vụ cuộc sống thường ngày như trước đây. Việc thêu thùa, dệt thổ cẩm cho đến làm các sản phẩm phụ kiện, trang sức độc đáo như vòng tay, vòng chân, móc treo chìa khóa,... những chiếc túi đeo, túi trang trí xinh xắn, những chiếc khăn trải bàn,... có nhiều họa tiết cầu kỳ chủ yếu là do những người phụ nữ khéo tay Dao Đỏ thực hiện.

Cô Lý Thị C. cho biết: để thêu được một bộ quần áo truyền thống của người Dao Đỏ thì phải mất gần 1 năm, một tấm khăn hay túi đeo cũng phải vài tháng. Những sản phẩm nhỏ như dây vòng, móc khóa thì chỉ mất vài ngày [phỏng vấn ngày 24 tháng 12 năm 2016]. Em Nông Thị D.: đa số đồng bào trên này chuyển sang thêu thùa và làm các sản phẩm lưu niệm có mang đặc điểm hoa văn của người Dao, còn những bộ trang phục theo lối truyền thống thì chỉ làm ở một nhà, và làm lúc rảnh rỗi [phỏng vấn ngày 24 tháng 12 năm 2016]. Em Lý Thị H. cũng cho biết: có khi việc sử dụng hoa

văn truyền thống của tộc người làm đồ lưu niệm lại hay, vừa có tiền vừa giúp mọi người biết hơn về trang phục đặc sắc của chúng tôi [phỏng vấn ngày 24 tháng 12 năm 2016].

Qua quan sát, tác giả nhận thấy những người phụ nữ Dao Đỏ ở các bản khai thác du lịch như Tả Phìn thì có thể vừa trông con, vừa đem theo túi sợi để thêu, hoặc những bà cụ phơi ngô phơi thóc bên sân, hông vẫn đeo đồ thêu. Khi được hỏi, các bà, các mẹ cho biết: trong những năm gần đây, do nhu cầu các sản phẩm thủ công làm bằng tay của người Dao Đỏ được du khách ưa chuộng nên việc thêu thùa, chế tác sản phẩm du lịch đem lại nguồn thu ổn định, góp phần cải thiện chất lượng của đời sống hàng ngày. Đây cũng là một hướng đi cho những sản phẩm khai thác từ yếu tố truyền thống của người Dao gắn kết với du lịch và phát triển kinh tế trong cộng đồng. Những giá trị truyền thống trên trang phục dù không được biểu lộ hàng ngày những vẫn được người Dao gìn giữ một cách âm thầm, vốn dĩ đã tồn tại theo năm tháng.

1.3. Tổng quan về khoa Thiết kế thời trang trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

1.3.1. Một vài nét về khoa Thiết kế thời trang - Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW

Khoa Thiết kế Thời trang là một trong những khoa mới được thành lập của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW. Trước đây, ngành Thiết kế thời trang thuộc khoa Văn hóa Nghệ thuật, và tuyển sinh khóa đầu tiên vào năm học 2007. Tháng 5/2014 đến tháng 10/2014, Ban Giám hiệu nhà trường tách khoa Văn hóa Nghệ thuật thành khoa Thiết kế thời trang và khoa Thiết kế đồ họa. Ngày 05 tháng 11 năm 2014, Khoa chính thức được thành lập theo Quyết định số 1598/QĐ – ĐHSPNTTW của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW. Khoa có chức năng đào tạo nguồn nhân lực ở trình độ đại học trong lĩnh vực thiết kế thời trang.

Về chức năng, khoa Thiết kế thời trang có chức năng tham mưu cho Ban Giám hiệu Trường ĐHSP Nghệ thuật TW thực hiện các công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý sinh viên của khoa.

Về nhiệm vụ, khoa Thiết kế thời trang có một số nhiệm vụ chính sau:

- Tham mưu cho Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch định biên năm học, chương trình chi tiết giảng dạy, biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy, tài liệu tham khảo chuyên ngành và tổ chức thực hiện.

- Đào tạo chuyên ngành Thiết kế Thời trang trình độ đại học, sau đại học và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Nghiên cứu khoa học, phục vụ công tác giảng dạy và ứng dụng vào thực tiễn. Hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật, đánh giá, xếp loại sinh viên.

- Quản lý học tập rèn luyện và các hoạt động khác của sinh viên

- Quản lý cán bộ, giảng viên, tài sản theo quy định hiện hành.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban giám hiệu Trường ĐHSP Nghệ thuật TW phân công [36].

1.3.2. Giảng viên và sinh viên khoa Thiết kế thời trang

1.3.2.1. Đội ngũ giảng viên

Cơ cấu tổ chức của khoa gồm: Ban Chủ nhiệm khoa; Bộ môn Công nghệ May; Bộ môn sáng tác thiết kế; Bộ môn cơ sở ngành và Văn phòng khoa. Hiện nay, khoa Thiết kế thời trang gồm 13 cán bộ, giảng viên và 02 chuyên viên Văn phòng Khoa. Hiện nay, ban Chủ nhiệm khoa gồm đồng chí Hoàng Thị Oanh - trưởng khoa và đồng chí Trần Thị Liên - phó Trưởng khoa. Ngoài đội ngũ giảng viên cơ hữu, khoa còn cộng tác và mời nhiều chuyên gia thời trang tham gia giảng dạy, nói chuyện chuyên đề.

1.3.2.2. Sinh viên khoa Thiết kế thời trang

Hiện nay, khoa Thiết kế thời trang đã đào tạo được 10 khóa, với gần 900 sinh viên. Khóa tốt nghiệp đầu tiên vào năm 2011 và có nhiều bài tốt nghiệp đạt xuất sắc theo từng khóa, được giới thiết kế thời trang đánh giá cao. Theo Quyết định số 2230/CTHSSV về việc công nhận sinh viên trúng tuyển đại học hệ chính qui nhập học năm 2016, ngày 14/10/2016, trong năm học 2016 – 2017, mã thiết kế thời trang của nhà trường có 109 sinh viên theo học, trong đó có 11 sinh viên nam và 98 sinh viên nữ.

Đa số sinh viên nhà trường có năng khiếu và đam mê với ngành thiết kế thời trang, một số sinh viên đã và đang tham gia, cộng tác trong hoạt động thiết kế thời trang tại một số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội. Đây cũng là một lợi thế bởi ngành đào tạo này rất cần gắn liền giữa lý thuyết và thực hành, giữa kiến thức chuyên ngành trong nhà trường và thực tiễn của công việc thiết kế trong đời sống.

1.3.3. Mục tiêu và chương trình đào tạo ngành thiết kế thời trang của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW

1.3.3.1. Mục tiêu đào tạo

Theo Quyết định 1536/QĐ – ĐT ngày 01.11.2013 về việc ban hành chương trình đào tạo chuẩn ngành Thiết kế thời trang trình độ đại học, phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ đã xác định mục tiêu đào tạo cụ thể là: Đào tạo họa sĩ thiết kế thời trang có kiến thức sâu rộng về chuyên môn để thích ứng tốt với những công việc khác nhau trong lĩnh vực sâu rộng của ngành thiết kế thời trang; có năng lực Thiết kế thời trang, phát triển sản phẩm, xây dựng các giải pháp mỹ thuật, kỹ thuật, dự án sản xuất và kinh doanh sản phẩm thời trang, đáp ứng yêu cầu của xã hội với kỹ năng chuyên nghiệp và phẩm chất cá nhân cần thiết để thành công trong nghề nghiệp; có kỹ năng xã hội cần thiết để làm việc hiệu quả trong nhóm đa ngành và môi trường quốc tế; đồng thời có thể học tập lên bậc cao hơn và tự học để hoàn thiện và nâng cao năng lực. Như vậy, định hướng xây dựng

chương trình đào tạo thiết kế thời trang của nhà trường vừa đảm bảo tính ổn định, vừa có tính mở, khuyến khích các nghiên cứu sáng tạo mới, cập nhật các tiến bộ xã hội, đáp ứng yêu cầu người học. Đề tài nghiên cứu khai thác giá trị tạo hình của trang phục người Dao đỏ vào giảng dạy thiết kế thời trang là một minh chứng cụ thể.

1.3.3.2. Chương trình đào tạo ngành

Trong Khung chương trình đào tạo ngành thiết kế thời trang [Phụ lục 1, tr.64] gồm có: khối kiến thức chung (19 tín chỉ), khối kiến thức cơ bản chung của nhóm ngành (31 tín chỉ), khối kiến thức cơ sở ngành (28 tín chỉ), khối kiến thức chuyên ngành (40 tín chỉ), khối kiến thức thực tập và tốt nghiệp (16 tín chỉ). Trong đó, nội dung đào tạo liên quan đến thiết kế trang phục ấn tượng chủ yếu nằm ở khối kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành.

+ Trong khối kiến thức cơ sở ngành, môn mỹ thuật trang phục (2 tín chỉ) là môn học bắt buộc, trong đó giờ tín chỉ dành cho lý thuyết là 20, số giờ thực hành là 8 và số giờ tự học là 2.

+ Trong khối kiến thức chuyên ngành, môn tạo mẫu trang phục là nội dung chính, có 5 nội dung và mỗi nội dung gồm 3 tín chỉ (60 giờ lý thuyết, 150 giờ thực hành và 15 giờ tự học). Trong khối kiến thức này, học phần tạo mẫu 4 cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khai thác những giá trị trong những bộ trang phục truyền thống các dân tộc, cũng như thiết kế trang phục trình diễn ấn tượng. Trong học phần này, sinh viên được nghiên cứu đối tượng, lựa chọn ý tưởng, xây dựng biểu tượng, vận dụng những kiến thức đã học như bố cục trang phục, màu sắc, đường nét, hình khối, tỷ lệ cơ thể nam, nữ vào thiết kế trang phục để từ đó sinh viên hình thành khả năng cảm nhận vẻ đẹp của trang phục. Qua học phần này, giảng viên gợi mở, hướng dẫn sinh viên thể hiện năng khiếu thông qua những bài tập thiết kế cụ thể. Từ đó phát triển kỹ năng làm việc. Nắm được các phương pháp tạo mẫu trang phục cơ bản ứng dụng vào sáng tác thiết kế

mẫu trang phục, phục vụ cho cuộc sống. Có thể thấy rằng, môn tạo mẫu trang phục có vị trí quan trọng trong chương trình đào tạo ngành thiết kế thời trang của nhà trường. Bên cạnh đó, trong khối kiến thức chuyên ngành, tạo mẫu trang phục còn được đề cập đến trong một số môn học tự chọn như: các thủ pháp thể hiện trong sáng tác thời trang 1, 2, 3 (6 tín chỉ); thiết kế trang phục theo phong cách (3 tín chỉ).

Tiểu kết

Mục tiêu của luận văn nghiên cứu những giá trị văn hóa của trang phục người Dao Đỏ trong giảng dạy thiết kế thời trang Ấn tượng cho sinh viên khoa Thiết kế thời trang. Do đó, yêu cầu đặt ra là phải làm rõ những vấn đề liên quan và xây dựng được khung lý thuyết để vận dụng trong việc nghiên cứu. Chính vì vậy, tác giả đã làm rõ một số nội dung trong chương một như sau: Bước đầu phân tích và làm rõ những khái niệm liên quan đến đề tài, xác lập được một khung lý thuyết để vận dụng nghiên cứu trong luận văn, làm rõ các khái niệm như thời trang, thiết kế thời trang, thiết kế thời trang Ấn tượng, xây dựng ý tưởng trong thiết kế thời trang, những lưu ý trong việc thiết kế thời trang. Đây là những cơ sở cần thiết trong việc nghiên cứu đưa những giá trị văn hóa trong trang phục truyền thống của người Dao Đỏ vào học phần tạo mẫu trang phục ở chương 2. Tìm hiểu về nguồn gốc, thế giới quan, nhân sinh quan của người Dao và một số đặc điểm riêng của người Dao Đỏ ở Sa Pa, địa bàn nghiên cứu. Việc tìm hiểu này để làm rõ hơn những yếu tố tác động đến trang phục, đó là do tập quán, phong tục, lối sống, quan niệm về thế giới, con người. Chỉ khi hiểu được căn nguyên của những yếu tố cấu thành của những giá trị văn hóa thì mới có thể vận dụng những hình thức biểu đạt giá trị này trên trang phục một cách phù hợp, mà không trái với thuần phong mỹ tục của cộng đồng.

Chương 2

KHAI THÁC GIÁ TRỊ TẠO HÌNH TRÊN TRANG PHỤC NGƯỜI DAO ĐỎ TRONG GIẢNG DẠY THIẾT KẾ THỜI TRANG ẤN TƯỢNG

2.1. Giá trị tạo hình trên trang phục người Dao Đỏ

Trang phục không chỉ phụ thuộc vào môi trường sống, giới tính, quan điểm thẩm mỹ của các tộc người mà còn chịu sự tác động của những yếu tố như chất liệu, kỹ thuật chế tác, kết cấu trang phục,... Trải qua nhiều giai đoạn của lịch sử, những yếu tố này đã tạo nên những đặc trưng riêng của từng tộc người và được trao truyền qua nhiều thế hệ.

Với các tộc người, những đặc điểm trên trang phục truyền thống là dấu hiệu để nhận biết, phân biệt giữa các nhóm người trong cùng một tộc người, cũng như với những tộc người khác để tạo nên bản sắc văn hóa dân tộc.

2.1.1. Một số kiểu dáng đặc trưng trong trang phục của người Dao Đỏ

Trang phục người Dao Đỏ đa dạng và phong phú gồm nữ phục và nam phục. Trong nữ phục lại chia thành thường phục và lễ phục. Bộ nữ thường phục có khăn đội đầu, áo, yếm, dây lưng vải, quần, xà cạp. Bộ nữ lễ phục gồm có trang phục của cô dâu, mũ, tạp dề. Phụ nữ Dao Đỏ cũng có đồ trang sức nhưng ít, chủ yếu là vòng cổ, vòng tay, khuyên tai và xà tích.

Nam phục của người Dao Đỏ cũng gồm có thường phục và lễ phục. Thường phục của nam gồm có: khăn, áo, quần. Lễ phục của nam gồm có: y phục chú rể, y phục thầy cúng. Ngoài ra còn có trang phục truyền thống dành cho trẻ em. Ngày nay, trang phục truyền thống, lễ phục của người Dao Đỏ chủ yếu chỉ xuất hiện trong dịp lễ hội hay ngày lễ lớn của cộng đồng. Trang phục đời thường của người Dao Đỏ chủ yếu sử dụng vải hoa, vải lanh được bày bán sẵn trên địa bàn. Để thuận tiện trong việc đối chiếu, theo dõi, tác giả tiến hành thống kê theo hình thức lập bảng.

	Trang phục của nữ	**Trang phục của nam**	**Trang phục trẻ em**
Khăn đội đầu	Được làm bằng vải bông tự dệt, chỉ màu. Có khăn quấn bên trong vuông, mỗi chiều khoảng 100 cm và khăn phủ bên ngoài, có kích thước khoảng 130 cm và 65 cm.	Được làm bằng vải bông tự dệt, chỉ màu nhưng ít dùng. Ngày thường đội mũ nồi hoặc để đầu trần	Vải bông tự dệt, chỉ màu. Mũ đội đầu của nam có quả bông và có các hạt cườm, miếng bạc. Mũ của nữ chỉ có các quả bông bằng len, hoặc chỉ màu
Áo	Được làm bằng vải bông tự dệt, quả bông bằng chỉ, len, hạt cườm, miếng bạc Áo tứ thân, nẹp cổ liền với nẹp ngực. Áo có chiều dài khoảng 130 cm và rộng khoảng 65 cm	Được làm vải bông tự dệt, thiết kế không khoét nách, tay đấu thẳng vào thân, cổ tròn, mở ngực. Nẹp ngực của thân bên trái lai thêm một miếng vải đỏ hình chữ nhật.	Được làm bằng vải bông tự dệt. Áo của trẻ nam là áo ngắn, dài tay. Áo của trẻ nữ là áo dài. Cả hai áo đều cài ở bên hông.
Yếm (áo con)	Được làm bằng vải bông tự dệt, bạc trắng, vải màu. Yếm được thiết kế là một đoạn vải gấp đôi, phía trước khoảng		

	100 cm và phía sau khoảng 40 cm và có khoét một lỗ tròn ở giữa hai đường gấp để đầu chui qua.		
Dây lưng vải	Được làm bằng vải lụa, vải bông tự dệt. Dây dưng vải được thiết kế dùng hai thân áo trước thay cho dây lưng, nếu có thì được làm bằng tấm vải màu đỏ		
Quần	Được làm bằng vải bông tự dệt, được cắt theo kiểu chân què cạp lá tọa, dài khoảng 90 cm, ông rộng khoảng 30 cm, đũng cao 30 cm.	chất liệu và được cắt theo kiểu quần nữ.	
Xà cạp	Được làm bằng vải bông tự dệt, chỉ màu và dài khoảng 280 cm, rộng 15 cm		
Trang sức	Vòng cổ, vòng tay, khuyên tai và xà tích.		

Bảng 1: Thường phục của người Dao Đỏ ở Sa Pa, Lào Cai

Nữ	**Trang phục cô dâu**	**Mũ**
	Giống trang phục truyền thống	Mũ có khung làm bằng tre, bên ngoài được phủ bằng ba cái khăn. Hai khăn phủ bên dưới bằng vải đỏ, không chỉ dùng để che kín mặt cô dâu mà còn buông xuống hai vai. Khăn phủ bên trên hình chữ nhật, trên chỏm nhọn của mũ được đính nhiều chuỗi dây bằng bạc và những lục lặc nhỏ cũng bằng bạc.
Nam	**Trang phục chú rể**	**Trang phục thày cúng**
	Có hai hình thức trang phục. Một là, chú rể mặc quần áo nữ như cô dâu (hình thức này phổ biến ở Sa Pa hơn). Hai là mặc trang phục bình thường. Cả hai hình thức này chú rể đều đội thêm một chiếc khăn thêu.	**Áo** của thày cúng được làm bằng vải công nghiệp in hoa đỏ, theo hình thức áo dài, mở ở giữa, có dây lưng vải trắng. **Quần** bình thường. **Mũ** được làm bằng giấy bồi, màu đỏ, có thể gấp lại hoặc xòe ra tùy ý, có dây buộc. Mũ thày cúng có 2 nửa, nửa phía trước có 9 mảnh, mỗi mảnh vẽ một vị thần Đạo giáo như: Đặng Nguyên Soái, Phong Nguyên Soái, Thánh Chủ, Thượng Đức, Linh Bảo, Ngọc Hoàng… Nửa sau của mũ là các dải vải thêu hoa văn, khi đội buông xuống lưng. **Mặt nạ** của thày cúng là biểu tượng của Bàn

		Cổ, vị thần sáng tạo ra thế giới, tạo ra lửa và vật dụng cho con người. Mặt nạ được thày cúng dùng trong múa nghi lễ để đuổi tà ma, bảo vệ đàn cúng và vong linh người chết trong đám cúng chay hay người thụ lễ khi cấp sắc. Mặt nạ của người Dao Đỏ có hình mặt trời, mắt sâu, răng to và được làm bằng gỗ sung. Sau khi đẽo, người Dao Đỏ dùng than hoặc nhọ nồi bôi đen, gắn da dê và dính lông mày, râu dê để làm ria mép, dùng các mẩu giấy có nhiều màu sắc trang trí cho sinh động.

Bảng 2: Lễ phục của người Dao Đỏ ở Sa Pa, Lào Cai.

Có thể thấy, ngày nay, đàn ông Dao Đỏ đã cắt tóc ngắn như người Kinh nên không còn kiểu cuốn khăn nhiều vòng trên đỉnh đầu mà chỉ gấp khăn lại rồi vấn lên đầu. Trang phục của đàn ông Dao Đỏ khá đơn giản, áo có hai loại (áo ngắn và áo dài). Thường ngày họ mặc áo ngắn. Quần của đàn ông Dao được may bằng vải chàm, cắt kiểu "chân què", cạp "lá tọa" và nhuộm chàm. Hiện nay, nhiều thanh niên Dao mặc quần âu như người Kinh.

Trang phục truyền thống của trẻ em không có nhiều. Đến khoảng 2, 3 tuổi thì được may áo nhưng chưa có quần. Mũ của trẻ em Dao Đỏ được khâu bằng nhiều miếng vải màu sặc sỡ, điểm thêm các ngôi sao bạc, bông vải. Khi đến 9, 10 tuổi thì các em mới mặc như người lớn. Ngày nay, trẻ em Dao cũng mặc như trẻ em Kinh như áo cánh, áo sơ mi, quần ta hoặc quần âu.

Trang phục truyền thống của phụ nữ Dao Đỏ mới đa dạng và phong phú, từ thể loại đến màu sắc [Bảng 1, tr.30]. Nếu như trong cùng nhóm H'Mông – Dao thì người H'Mông có chiếc váy là nét chủ đạo thì người Dao Đỏ là tấm áo dài. Hình thức áo dài này theo kiểu xẻ ngực, không có khuy, cúc, gấu áo dài chấm gối. Với người Dao Đỏ thì áo dài là thường phục, khác với người Kinh, Thái, Mường khi chỉ mặc trong một số sự kiện nhất định. Nhìn chung, áo dài của phụ nữ Dao tạo nên cái đẹp duyên dáng trong sinh hoạt thường ngày nhưng vẫn mang dấu ấn riêng khi kết hợp với một số phụ kiện khác nữa như mũ, xà cạp trong các nghi lễ vòng đời của tộc người. Với kiểu áo dài riêng của người Dao Đỏ nên không thể không nhắc đến chiếc yếm mặc bên trong. Yếm của người Dao Đỏ vừa để che ấm ngực, lại vừa là một vật trang trí, tạo điểm nhấn cần thiết, cũng như tạo nên thể hoàn chỉnh của trang phục.

Về cơ bản, trang phục của người Dao Đỏ có những dấu hiệu riêng để nhận biết, tuy nhiên trang phục của người Dao Đỏ ở mỗi địa phương có những hình thái khác nhau. Ngay như cùng một địa phương, giữa huyện này và huyện khác cũng không hẳn đã có sự tương đồng hoàn toàn.Tuy nhiên, sự khác biệt này về cơ bản không nhiều mà chỉ có sự sai biệt trong chi tiết.

Cùng là khăn đội đầu nhưng khăn đội đầu của phụ nữ Dao Đỏ ở Lào Cai là khăn vuông và khăn dài, khăn vuông bằng vải đỏ và không có hoa văn trang trí; khăn dài cũng bằng vải đỏ và có trang trí các mép bằng thêu chỉ đen, trắng; bốn góc khăn đính các chùm tua dài và thêm một đoạn dây dài khoảng 30 cm, đầu có đính nhiều quả bông màu đỏ,… Trong khi đó, phụ nữ Dao Đỏ ở Tuyên Quang có hai loại là khăn quấn bên trong và khăn phủ bên ngoài. Khăn quấn bên trong bằng vải màu chàm, hai đầu khăn thêu hoa văn trang trí bằng chỉ đỏ vàng và trắng; khăn đội phủ bên ngoài cũng màu chàm, toàn bộ khăn được thêu kín các họa tiết trang trí như sao tám

cánh, dấu thập ngoặc kép, cây thông,… bằng chỉ màu đỏ, xanh lá cây, vàng, trắng.

Áo của phụ nữ Dao Đỏ là áo tứ thân có chiều dài gần 130 cm và chiều rộng khoảng 65 cm, thiết kế nẹp cổ liền với nẹp ngực. Nẹp cổ là một băng hoa văn dài khoảng 100 cm, rộng 8 cm và được đáp từ thân áo bên trái vòng qua gáy sang thân bên phải. Phần nẹp cổ ở thân bên phải dài hơn thân bên trái. Trên nẹp cổ, ở chính giữa thêu một băng họa tiết hình vuông nối tiếp nhau. Trong mỗi hình vuông là một họa tiết khác nhau như: hình hoa hẹ, hoa thương,… Dọc theo băng hoa văn này ở mép ngoài đính nhiều quả bông màu đỏ, xen kẽ ít quả màu xanh. Mép bên trong thêu băng hoa văn với các họa tiết: hình hoa chéo màu đỏ và trắng xen kẽ lẫn nhau. Nẹp ngực áo còn đính thêm tám mảnh bạc hình chữ nhật (dài 5 cm, rộng 3 cm). Dưới vạt của hai thân trước có thêu nhiều họa tiết trang trí. Tính từ mép gấu trở lên, sát với đường viền gấu, là băng hình hoa đại to, tiếp là các họa tiết hình chân mèo, hình chân mèo con, hình sấm, hình chim thêu bằng chỉ trắng và đỏ… Thân áo sau được trang trí dọc theo sống lưng và toàn bộ nửa thân áo phía trước. Tính từ cổ áo xuống gấu thì sát nẹp cổ đính một hàng ngang sáu đồng xu, các đồng xu này đính thêm các tua chỉ đỏ và lục lặc bằng bạc. Tiếp theo là phần hoa văn trang trí dọc sống lưng, ở giữa là các băng hoa văn theo chiều ngang với các họa tiết như hình người, hình hoa đại, hình cây sữa, hình hoa leo,… [31, tr.46]. Cùng là áo cho phụ nữ Dao Đỏ mặc hàng ngày nhưng ở Bắc Kạn thì lại là áo dài màu chàm, khoét nách, cổ cao, cài khuy bên nách phải. Các nhà nghiên cứu dân tộc học cho rằng kiểu áo này có sự ảnh hưởng nhất định với trang phục của người Nùng. Hay áo của phụ nữ Dao Đỏ ở Hà Giang là áo dài màu chàm hoặc đen, không khoét nách. Nẹp cổ liền với nẹp ngực và được thêu kín các họa tiết trang trí bằng chỉ màu đỏ, trắng, vàng. Mép ngoài cũng được đính nhiều

túm bông giống như những bông cúc nhỏ màu đỏ. Hai đầu của nẹp ngực đính nhiều chuỗi hạt cườm và tua đỏ,… [31, tr.47].

2.1.2. Màu sắc trang phục

Trong lĩnh vực thời trang, sự hài hòa và bắt mắt giữa trang phục vô cùng quan trọng, phải đạt được tính hài hòa, cân bằng. Trong trang phục của người Dao Đỏ thì yếu tố màu sắc tạo nên sự ấn tượng nhất và màu sắc cũng là đặc điểm để nhận diện cả một tộc người. Nhìn chung, trong trang phục truyền thống thì trang phục của nữ giới luôn có sự nổi trội, cũng như màu đỏ luôn là sắc màu chủ đạo chính, tạo nên điểm nổi bật.

	Màu nền	**Sự kết hợp màu sắc**	**Diện tích sử dụng**
Nữ			
Khăn	Màu chàm, màu đỏ	thêu chỉ màu đỏ, xanh, trắng, vàng .	chiếm khoảng 30 % đến 100 % diện tích mặt khăn.
Áo nữ	Màu chàm	thêu chỉ đỏ, xanh, vàng, gắn các miếng bạc. Có đính tua chỉ nhiều màu và quả bông màu đỏ.	chiếm khoảng 60 % nền chàm.
Yếm	Màu chàm	thêu chỉ trắng, đỏ, gắn các ngôi sao bằng bạc.	chiếm khoảng 40 - 80 % nền chàm.
Quần	Màu chàm	thêu chỉ xanh, đỏ, trắng, vàng	chiếm khoảng 30 - 40 % nền chàm.
Xà cạp	Màu trắng, chàm	thêu chỉ trắng, đỏ	chiếm khoảng 20 % nền chàm.
Nam			
Khăn	Màu chàm	thêu chỉ màu	chiếm khoảng 60 -

		xanh, đỏ, vàng	80 % diện tích mặt khăn.
Áo	Màu chàm	thêu chỉ màu xanh, đỏ, vàng	chiếm khoảng 15 - 30 % diện tích mặt áo.
Quần	Màu chàm, hoặc đen	không có họa tiết trang trí và kết hợp với màu khác.	

Bảng 3: Sự kết hợp màu trên trang phục người Dao Đỏ ở Sa Pa.

Như vậy, màu sắc trang phục của người Dao Đỏ có một số đặc điểm riêng sau:

- Được phối dựa trên các màu trung tính. Ở những bộ thường phục, các gam màu trung tính bao gồm chàm (thiên về đen), trắng, ghi hồng được kết hợp với sắc đỏ ở trên mũ, áo, xà cạp để tạo nên một hòa sắc ấn tượng với thị giác, cũng như nổi bật giữa khung cảnh núi rừng (thiên về màu xanh của cây và xám của núi). Việc phối màu này theo tiêu chí: Màu chàm và trắng có thể kết hợp với bất cứ màu sắc nào trong bảng màu. Lấy màu đỏ chính làm điểm nhấn, các sắc màu còn lại bổ sung và hỗ trợ thêm làm nổi bật.

- Sự kết hợp của những màu sắc bổ sung như vàng – đỏ, xanh – đỏ ở các phụ kiện gắn trên áo, mũ tạo nên sự tương phản và trông rất ấn tượng, vì vậy mà trang phục của người Dao Đỏ trông rất bắt mắt và nổi bật.

- Việc lựa chọn màu đỏ là màu chủ đạo trên trang phục, từ mũ, áo, váy đã tạo ra chỉ dấu nhận diện riêng biệt cho trang phục người Dao Đỏ. Sự biến đổi sau này trong việc lựa chọn chất liệu trang phục như vải in hoa công nghiệp thay cho vải bông dệt không làm thay đổi đặc điểm nhận diện này.

- Bằng việc phối màu hài hòa trên trang phục, người Dao Đỏ đã phá bỏ được cách dùng đơn sắc như trong hầu hết cách lựa chọn màu trên trang

phục của các sắc dân khác (ví dụ như người Kinh với quần đen, áo trắng, hay màu nâu trước đây). Sự phối màu này tài tình ở chỗ tạo nên ấn tượng mà không đem lại cảm giác lòe loẹt, sặc sỡ hay mất kiểm soát trong việc sử dụng màu sắc.

2.1.3. Hoa văn trên trang phục

Phần hoa văn ấn tượng nhất vẫn xuất hiện trên trang phục của người phụ nữ Dao Đỏ, ở áo của người nam thì chủ yếu xuất hiện ở phần ngực áo.

Hoa văn trên nữ phục người Dao Đỏ gồm nhiều loại khác nhau như hình sóng nước, hoa lá, thú vật, người, cây cỏ, hình sao,… và được cách điệu và diễn đạt bằng những nét thẳng gẫy góc chứ không có nhiều đường uốn lượn. Mặc dù những họa tiết này cũng xuất hiện ở những bộ nữ phục của người Hmông, Mường, Thái nhưng về mặt sắc thái biểu hiện thì sự phong phú, đa dạng còn có phần nổi trội, đặc biệt có những hoa văn mà không xuất hiện ở những bộ trang phục khác. Đó là những hình vật, hình người có nét độc đáo riêng như:

- Hình sao 8 cánh hoặc thập ngoặc biểu thị cho điều hay, sự tốt lành bởi đó là biểu tượng của mặt trời, các vị tinh tú.

- Hình chó, chân và răng chó biểu thị cho nguồn gốc dân tộc cổ xưa của người Dao, đó là dấu ấn Bàn Vương, là con chó ngũ sắc có công giết giặc được vua gả công chúa, sinh con đẻ cái thành dân tộc Dao ngày nay. Những hoa văn này còn được xem là sự bảo tồn, lưu giữ lại tục thờ vật tổ, một dạng tôn giáo sơ khai của loài người.

- Những họa tiết hoa văn đưa hình ảnh con người lên trang phục cũng mang nét thẩm mỹ riêng của người Dao Đỏ như người đội hoa, cưỡi ngựa, cầm lọng, người bộ ba (tam thanh).

Theo thống kê của tác giả Nguyễn Khắc Tụng và Nguyễn Anh Cường trong cuốn *Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam,* hoa văn trên

trang phục của người Dao có 38 loại hình hoa văn, chia thành mấy nhóm sau:

- Nhóm thực vật: hình cây, hình cây thông, hình cây cỏ và hình lá cây (4 loại).

- Nhóm động vật: hình người và hình chim; hình mặt hổ phù và kỳ lân; hình con ngựa; hình trẻ con; hình con chó và hình con cừu (5 loại).

- Nhóm kỷ hà và các loại họa tiết khác: hình dấu chân hổ; hình sóng nước; hình zích zắc (2); hình sao tám cánh (4); hình hoa dây; hình quả trứng; Hoa ghép; Hoa mặt trời (3); hình dải sóng; hình cái bừa; hình hoa to; hình con hến; hình bánh xe; dấu ấn Bàn Vương; Dải băng; hình hoa chắp; hình quả trám; hình chữ thọ; hình bướm; hình chữ Hán; hình hoa hựu; hình núi; guồng nước; hình xương rồng; và 3 hình khác, không chuyển ngữ sang tiếng Việt được, là: *Xiềm quýnh, Xồng nhái, Thông chiều xồng* (29 loại) [31, tr.117-124].

Hình zích zắc có 2 cách, hình sao tám cánh có 4 cách, hình hoa mặt trời có 3 cách diễn đạt khác nhau. Trong 38 hoa văn này thì hoa văn thường xuất hiện trên trang phục người Dao Đỏ là:

Loại hình hoa văn	**Tiếng Dao**	**Tiếng Việt**	**Cách tạo hoa văn**	**Nơi trang trí**	**Nhóm Dao Đỏ**
Thực vật	*Phàm pẹ piêng*	Hình cây thông	thêu bằng chỉ đỏ và trắng xen kẽ nhau trên nền vải chàm	khăn đội đầu, quần, áo	Bắc Kạn, Tuyên Quang
	Phàm xinh	Hình cây	thêu bằng chỉ đỏ, viền trắng trên nền vải chàm	khăn đội đầu của nữ và áo, mũ trẻ em	Bắc Kạn,

Động vật	*Chằn ton*	Hình trẻ em	thêu bằng chỉ vàng, trắng và đỏ xen kẽ nhau trên nền vải chàm	thân áo trước	Bắc Kạn,
	Mạ	Hình con ngựa	thêu bằng chỉ vàng, trắng và đỏ xen kẽ nhau trên nền vải chàm	vạt áo thân trước của nữ, trên yếm	Bắc Kạn, Tuyên Quang
	Chằn ton, nòm nọ	Hình người và hình chim	thêu bằng chỉ trắng và đỏ xen kẽ nhau trên nền vải chàm	trên thân yếm	Tuyên Quang
Kỷ hà và các loại họa tiết khác	*Tà siên*	Hình dấu chân hổ	thêu bằng chỉ vàng, trắng và đỏ xen kẽ nhau trên nền vải chàm	trên khăn, yếm	Tuyên Quang
	Duốt	Hình sóng nước	thêu bằng chỉ vàng, trắng và đỏ xen kẽ nhau trên nền vải chàm	vòng quanh thân yếm	Bắc Kạn, Tuyên Quang
	Tồm duốt	Hình zích zắc	thêu bằng chỉ vàng, trắng và đỏ xen kẽ nhau trên nền vải chàm	trên yếm	Bắc Kạn, Tuyên Quang

		Hình hoa dây	thêu bằng chỉ vàng, trắng và đỏ so le nhau trên nền vải chàm	trên yếm	Tuyên Quang
	Xồng tỏ	Hoa ghép	thêu bằng chỉ đen trên nền vải trắng	ở một đầu của xà cạp thày cúng	Bắc Kạn,
	Duốt	Hình sóng nước	thêu bằng chỉ đỏ và vàng xen kẽ nhau	trên yếm	Bắc Kạn,
	Xồng nhái		thêu bằng chỉ trắng trên nền vải chàm	thêu thành băng ngang ở gấu quần nữ giới	Bắc Kạn, Tuyên Quang
	Thông chiều xồng		thêu bằng chỉ đỏ và trắng trên nền vải chàm	thêu thành băng ngang ở gấu quần nữ giới	Tuyên Quang
	Pùn hòi pèng	hình hoa mặt trời	thêu bằng chỉ đỏ, trắng trên nền vải chàm	thêu dọc theo nẹp cổ áo của áo thày cúng	Bắc Kạn
	Tồm	Hoa to	thêu bằng chỉ trắng trên nền	thêu băng dọc trên	

	sổng		vải chàm	ống quần nữ giới	Lào Cai
	Tồm xiên mùng mày	Hình con hến	thêu bằng chỉ trắng trên nền vải chàm	trên ống quần nữ giới	
		Dải băng	thêu bằng chỉ trắng và đỏ trên nền vải chàm	thêu trên vạt áo thân sau của nữ giới	
	Xồng tỏ	Hình hoa chắp	thêu bằng chỉ trắng và đỏ trên nền vải chàm	khăn đội đầu của nam giới và áo của nữ giới	

Bảng 4: Hoa văn trên trang phục người Dao Đỏ

Như vậy, có thể thấy cách tạo hoa văn của người Dao Đỏ chủ yếu là thêu và dệt, không có kỹ thuật tạo hoa văn bằng cách ghép vải màu hoặc in bằng sáp ong (như của đồng bào H'Mông). Cách thêu của người Dao Đỏ rất đặc biệt, đó là thêu ở mặt trái hình mẫu để nổi lên ở mặt phải của vải. Những vị trí như khăn, áo, dây lưng, ống quần được thêu hoa văn bằng chỉ nhiều màu và gọi là ngũ sắc và điều này được nhiều nhà dân tộc học cho rằng đó là một tâm lý, thị hiếu gắn liền với truyền thuyết Bàn Vương, con chó ngũ sắc. Những hoa văn được tạo nên từ chỉ màu kết hợp với màu chàm, màu đen, trắng đã hòa hợp với cảnh sắc của rừng núi.

2.2. Cần khai thác giá trị tạo hình trên trang phục người Dao Đỏ vào trong giảng dạy thiết kế thời trang ấn tượng

2.2.1. Giá trị tạo hình trên trang phục người Dao Đỏ

Qua nghiên cứu, chúng ta nhận thấy người Dao Đỏ thích trang phục có sự xuất hiện của màu đỏ tươi rực rỡ ở hầu hết các chi tiết của trang phục như khăn, bông trên ngực áo, cổ áo, nẹp ngực áo, yếm, tua, chi tiết hoa văn thêu trên quần,… cùng với các đồ trang sức bằng vật liệu bạc, nhôm, hạt cườm có tác dụng phát sáng tạo nên màu sắc lung linh, lóng lánh càng làm tăng thêm vẻ rực rỡ cho bộ trang phục đầy bản sắc của người Dao Đỏ. Xin được nói thêm rằng việc gọi tên tộc người theo đặc tính của trang phục cũng khá phổ biến như: người H'Mông đen, H'Mông Hoa, Dao Thanh Y, Dao Tiền,…

Trang phục truyền thống hoàn chỉnh của phụ nữ Dao Đỏ gồm áo, quần, khăn vấn đầu, thắt lưng, yếm và đồ trang sức. Chất liệu vải may trang phục chủ yếu là vải lanh nhuộm chàm. Theo quan niệm của người Dao Đỏ thì trong bộ trang phục quan trọng nhất là chiếc áo, loại áo được thiết kế dài đến gần đầu gối, cổ áo hình chữ V có thêu hoa văn, lưng áo cũng được thêu hoa. Người Dao Đỏ cho rằng việc thêu hoa văn vừa làm chiếc áo thêm đẹp, thêm ấn tượng mà còn để phân biệt người Dao với những tộc người khác, nên bất cứ lúc nào rảnh rỗi là phụ nữ Dao Đỏ lại tranh thủ thêu, tạo nên những bộ trang phục mang đậm bản sắc riêng. Qua trao đổi với một số phụ nữ Dao Đỏ ở Sa Pa, ngoài màu sắc mang tính chất riêng, tác giả được biết phần ấn tượng nhất của chiếc áo người Dao Đỏ chính là những nét hoa văn thêu ở phần đuôi áo bởi theo truyền thống của người Dao Đỏ những chi tiết này cho biết sự khéo léo, đảm đang của người phụ nữ mặc áo. Phần hoa văn thêu trên áo thường là những hoa văn có hình cỏ cây hoa lá nhưng trên mỗi trang phục lại được thể hiện theo những cách làm và sự khéo léo khác nhau. Những họa tiết hoa văn được thêu ở phần áo được nhắc lại ở đoạn

cuối ống quần thể hiện sự thẩm mỹ và tinh tế. Bên cạnh đó, chiếc khăn quấn đầu cũng được thêu nhắc lại những hoa văn đã xuất hiện trên y phục cũng tạo nên sự đồng nhất, xuyên suốt mà không rời rạc ở từng bộ phận. Có thể nói, đặc điểm ấn tượng qua nghiên cứu trang phục truyền thống của người Dao Đỏ ở Sa Pa thể hiện ở một số đặc điểm sau:

- Kiểu dáng trang phục: phụ nữ Dao Đỏ mặc áo dài tứ thân màu chàm, không khoét nách, tay đấu thẳng vào thân áo, nẹp cổ liền nẹp ngực. Quần phụ nữ Dao Đỏ cắt theo kiểu chắp đũng, cạp lá tọa hoặc luồn dây rút.

- Kết hợp màu sắc: trên nền màu đơn sắc (chàm hay đen) có sự kết hợp nhiều màu rực rỡ, trong đó lấy màu đỏ là chủ đạo, tạo nên điểm nhấn ở những vị trí bắt mắt. Ví dụ như trên cả mảng xẫm màu chàm của quần thì có băng hoa văn ở gấu quần tạo nên điểm nhấn.

- Hoa văn trang trí: trên nền trơn của trang phục có sự kết hợp của nhiều chi tiết hoa văn tạo nên sự cân bằng, ví dụ như các hoa văn trên trang phục của người Dao Đỏ thường là đường diềm hay đăng đối nên luôn tạo nên cảm giác cân bằng.

- Tính tương phản trong sử dụng màu sắc trên trang phục. Ví dụ như trên nền vải đen (chàm) có những băng hoa văn sáng màu (thường là màu trắng) tạo nên sự tương phản mạnh. Cùng với sự tương phản trong bố trí màu sắc thì cũng có sự đồng nhất trong bố trí hoa văn. Ví dụ trên cùng một bộ trang phục thì có sự nhắc lại hoa văn ở khăn quấn đầu, áo và quần.

- Mật độ bố trí hoa văn trên trang phục người Dao Đỏ cũng phù hợp không quá nhiều gây nhàm chán hay quá sặc sỡ mà không có sự ổn định cần thiết.

- Màu sắc và hoa văn trên trang phục người Dao Đỏ cũng đạt đến sự đơn giản cần thiết trong nghệ thuật trang trí, đó là tính ước lệ và bỏ qua tất cả các yếu tố không cần thiết trong việc tạo hình hoa văn, bởi những chi tiết không thực sự đóng góp vào bản chất của các thành phần tổng thể nhằm

nhấn mạnh những gì là quan trọng. Khi quan sát các hoa văn, chúng ta nhận thấy sự tinh tế ở chỗ khó có thể thêm được một chi tiết nào vào trong cấu trúc của hoa văn đã có.

- Sự tương phản trong cảm giác về chất liệu của trang phục như nhẵn của nền vải – xốp của hoa văn trang trí; nổi của hoa văn trang trí – chìm của nền vải; tĩnh của nền vải – động các hoa văn trang trí,…

Trong các phần trên, chúng ta đã tìm hiểu về đặc trưng và những yếu tố tạo hình trên trang phục của người Dao Đỏ. Qua phân tích, những yếu tố này cũng đảm bảo được các nguyên lý thiết kế thời trang cơ bản. Ở đây, chúng ta thấy đặc điểm của trang phục của người Dao Đỏ được biểu hiện như sau:

Thứ nhất về hoàn cảnh sử dụng. Những bộ trang phục của người Dao Đỏ không chỉ được sử dụng trong những dịp lễ hội, nghi lễ vòng đời của tộc người mà là những bộ trang phục gắn liền với những sinh hoạt hàng ngày, từ ở nơi cư trú cho đến ngoài nương rẫy, ở chợ,… Rõ ràng là, bộ trang phục của người Dao Đỏ được thiết kế dù rất ấn tượng và đẹp mắt nhưng tính công năng luôn được đảm bảo hay nói cách khác yếu tố thẩm mỹ không làm che lấp đi sự hữu dụng, cái đẹp đi cùng với sự tiện dụng và có lẽ chính cái đẹp trên trang phục cũng tác động làm cho công việc trở nên vui vẻ, nhẹ nhàng hơn. Tất nhiên, để phân biệt được lễ phục và thường phục thì người Dao Đỏ cũng có những phụ kiện đặc trưng riêng mà chỉ khi đến dịp lễ mới sử dụng. Trang phục của những người thực hành tôn giáo như thày cúng thì có trang phục riêng và được xem là linh thiêng, cất giữ cẩn thận và chỉ dùng khi hành lễ.

Thứ hai, đối tượng sử dụng. Về cơ bản, đối tượng sử dụng trang phục khá tương đồng mà không có sự phân chia đẳng cấp rõ rệt. Tuy nhiên, cùng là bộ trang phục có kiểu dáng chung dành cho nữ giới nhưng về hoa văn thì mỗi bộ lại có sự khác biệt đáng kể, và điều này phụ thuộc vào sở

thích, ý tưởng, thị hiếu thẩm mỹ riêng của chính chủ nhân làm ra bộ trang phục. Thế nên, nếu nhìn qua thì nhiều người dễ có sự lầm tưởng về trang phục của đồng bào dân tộc đơn điệu, khá giống nhau nhưng khi tìm hiểu thì mới thấy hết được sự tinh tế, khác biệt trong từng bộ trang phục.

Thứ ba, về đặc điểm kết cấu, màu sắc và chất liệu. Nhìn chung, các bộ trang phục của người Dao Đỏ khá giống nhau về kết cấu, chất liệu tạo nên trang phục và sự kết hợp của màu sắc. Chính điều này tạo nên sự gắn kết cộng đồng, tạo nên đặc điểm nhận diện giữa nhiều dân tộc khác sinh sống cùng trên một địa bàn. Trong không gian núi rừng rộng lớn, người ở thưa thớt thì yếu tố này rất quan trọng và có ý nghĩa. Nếu chúng ta không đặt việc nghiên cứu trang phục đồng bào dân tộc ở trong không gian sinh tồn của họ thì dễ đánh đồng với hình thức "đồng phục" một thời từng tồn tại trong các đô thị. Sự đồng nhất về kiểu dáng, màu sắc, chất liệu còn góp phần xóa nhòa đi khoảng cách về giai tầng, sự phân biệt đẳng cấp trong cộng đồng, cũng như tạo nên sự gắn bó trong các nhóm người trong cùng dân tộc.

Tuy nhiên, trong từng nhóm lại có những sự khác nhau đáng kể, tạo nên sự đa dạng trong một dân tộc. Ví dụ như kiểu dáng trang phục của Dao Đỏ là giống nhau nhưng khác với nhóm Dao Áo dài, Dao Quần trắng, Dao Quần Chẹt,… Đây chính là sự đa dạng trong thống nhất và điều này đã tạo nên bản sắc riêng của cộng đồng người Dao không chỉ trong ở địa bàn huyện Sa Pa mà còn ở nhiều nơi khác trong khu vực sinh sống của cộng đồng người Dao.

2.2.2. Xây dựng ý tưởng sáng tạo từ tạo hình trang phục người Dao Đỏ

Hiện nay, quá trình giao lưu và hội nhập quốc tế giúp chúng ta được tiếp cận với nhiều xu hướng thời trang trên toàn thế giới nhưng cũng chính điều này đã thách thức đến yếu tố tạo nên sự khác biệt, nổi trội trong thiết kế thời trang trong nước. Như chúng ta đã biết, mỗi bộ thiết kế thời trang

đều phải có một ý tưởng và chủ đề xuyên suốt. Những bộ thiết kế thời trang của các nhà thiết kế tên tuổi có xuất phát từ nhu cầu thật sự của cộng đồng mà họ sinh sống, cũng như theo nền tảng văn hóa mà họ tích lũy trong đời sống. Sau này, sự lan tỏa của những bộ thiết kế thời trang này tạo nên những xu hướng thời trang chung của toàn cầu hay ở diện rộng cũng chính bởi nó phù hợp với nhiều thị hiếu thẩm mỹ, đem đến cảm giác gần gũi, thoải mái cho người sử dụng. Trong phạm vi nghiên cứu của đề tài, trang phục của người Dao Đỏ trong giảng dạy thiết kế thời trang cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW, mục tiêu cần đạt được là:

Thứ nhất, những giá trị tạo hình trên trang phục của người Dao Đỏ là cơ sở giúp việc giảng dạy thiết kế thời trang được phong phú, đa dạng.

Thứ hai, góp phần định hướng và giúp các bạn sinh viên, những nhà thiết kế thời trang trong tương lai, hiểu biết đúng về những giá trị tạo hình trên trang phục của đồng bào dân tộc nói chung và của người Dao Đỏ nói riêng.

Thứ ba, bằng việc tìm hiểu giá trị tạo hình của một bộ trang phục cụ thể, của người Dao Đỏ, cùng với những ý nghĩa và giá trị văn hóa mà nó đem lại sẽ giúp cho sinh viên hình thành tư duy thẩm mỹ trong thiết kế và hiểu rằng có rất nhiều điều ẩn chứa sau một thiết kế, mỗi bộ trang phục.

Để đạt được những mục tiêu này, những bộ trang phục được thiết kế lấy ý tưởng từ trang phục của người dân tộc thiểu số nói chung hay người Dao Đỏ nói riêng phải là trang phục giữ được tinh thần của trang phục lấy làm ý tưởng nhưng có tính ứng dụng phù hợp với xu hướng thời trang. Cụ thể trong phạm vi của luận văn, tác giả xây dựng một quy trình để cụ thể hóa những ý tưởng trong việc khai thác những giá trị tạo hình trên trang phục dân tộc, để qua đó mỗi sinh viên có thể tự mình thiết kế một sản phẩm cho riêng mình.

Bước 1: Tổ chức cho sinh viên nghiên cứu nữ phục người Dao Đỏ, qua ảnh hoặc nếu có mẫu thật thì tính hiệu quả càng cao (những bộ trang phục truyền thống của người Dao Đỏ được trưng bày tại Bảo tàng Dân tộc học, Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam). Các nhóm thảo luận và tìm ra được những đặc điểm riêng của mỗi bộ trang phục hay nói cách khác là trả lời cho những câu hỏi như:

- Kiểu dáng của bộ trang phục này là gì? chúng có kết cấu như thế nào?

- Chất liệu của bộ trang phục này là gì? Nếu nhiều vật liệu thì chúng được kết hợp với nhau như thế nào? Sự kết hợp này tạo nên hiệu quả gì?

- Màu sắc của bộ trang phục được phối kết hợp như thế nào? Màu nào là màu chủ đạo, tông màu nào là chính và tại sao sử dụng những màu kết hợp như vậy?

- Việc sử dụng hoa văn trang trí trên trang phục để làm gì? Xử lý thế nào để chúng không bị rối mắt?

- Tại sao lại bố trí những họa tiết hoa văn ở vị trí đấy? Chúng giúp gì cho bộ trang phục?

Để làm rõ hơn nội dung này, chúng ta quan sát một số bộ sưu tập của nhà thiết kế Minh Hạnh sử dụng bằng loại vải dệt tay của đồng bào, kết hợp với kỹ thuật thêu tay truyền thống tinh xảo. Kết hợp giữa họa tiết hoa văn trên trang phục truyền thống của đồng bào dân tộc với những đường cắt cúp, tạo hình hiện đại đã mang tới cho người xem cảm giác thú vị, sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, hay có thể hiểu nhà thiết kế Minh Hạnh muốn đưa giá trị truyền thống dân tộc vào từng mẫu thiết kế mới, theo xu thế thời trang của thời đại [Phụ lục 4, tr.78].

Bước 2: Xây dựng ý tưởng. Với những hiểu biết ban đầu về nữ phục người Dao Đỏ, mỗi nhóm tiếp tục tìm hiểu, làm rõ và trả lời cho những câu hỏi như:

- Khai thác yếu tố nào của nữ phục người Dao Đỏ vào thiết kế trang phục của mình? Tại sao lại khai thác những yếu tố đấy?

- Thiết kế tạo dáng trang phục của nhóm (hay cá nhân) theo kiểu cải biên, tiếp thu hầu hết các yếu tố tạo hình trên nữ phục người Dao Đỏ hay chỉ khai thác một vài điểm tạo nên sự ấn tượng như ở gấu áo, gấu quần, yếm, thắt lưng, khăn quần đầu,...

- Việc thiết kế trang phục lấy ý tưởng từ những giá trị tạo hình trên bộ nữ phục người Dao Đỏ hướng đến đối tượng là ai, sử dụng trong dịp nào hay là một thiết kế đa dụng, có thể đáp ứng được nhiều mục đích sử dụng khác nhau?

Nhà thiết kế Võ Việt Chung đã khai thác thành công sự kết hợp của màu sắc, những họa tiết hoa văn trên trang phục truyền thống của đồng bào Dao Đỏ [Phụ lục 4, tr.78]. Trong thiết kế của mình, Võ Việt Chung đã sử dụng màu đỏ làm điểm nhấn ở khăn quấn tóc, thắt lưng và gấu áo, kết hợp nên nền ghi tạo nên những điểm hút của thị giác. Một số hoa văn được cách điệu ở phần khăn và váy cũng tạo nên những nét trang trí vui mắt, phá vỡ đi sự trơn lì của chất liệu vải lanh. Rõ ràng, việc lồng ghép, kết hợp giữa yếu tố truyền thống và hiện đại trong thiết kế trang phục luôn là một hướng đi phù hợp, tạo nên sự thú vị, hấp dẫn nhất định trong mỗi sáng tạo.

Bước 3: Sau khi tìm được ý tưởng thì mỗi bạn sinh viên cần cụ thể hóa ý tưởng bằng việc xây dựng biểu tượng về bộ trang phục riêng của mình. Trong đó, "Biểu tượng trong trang phục là những hình ảnh cách điệu từ những hình khối cơ bản, những đường nét cô đọng, đặc trưng mang tính đại diện cho một sự vật mà nhà thiết kế nghiên cứu" [24, tr.107]. Để xây dựng được biểu tượng trang phục, sinh viên cần nắm vững những vấn đề đã đặt ra ở bước 1, 2 và khái quát lại cô đọng bằng ngôn ngữ đồ họa như đường nét, hình, mảng, màu sắc để diễn tả lại ý tưởng một cách trọn vẹn nhất và giúp cho sinh viên có cái nhìn tương đối hoàn chỉnh về đối tượng.

Bước này rèn cho sinh viên tư duy sáng tạo, trí tưởng tượng phong phú và khả năng sử dụng ngôn ngữ đồ họa linh hoạt, đây là những kỹ năng cần thiết và quan trọng đối với mỗi nhà thiết kế trong tương lai. Việc xây dựng biểu tượng phải đạt đến việc diễn tả cụ thể về sự sắp xếp tạo kiểu dáng, màu sắc tổng thể và điểm nhấn của trang phục, sự tiện ích và tính thẩm mỹ…

Bước 4: Xây dựng các phương án để tiến hành thi công bản thiết kế của mình, từ kết cấu của kiểu dáng đến sự kết hợp chất liệu. Bản thiết kế càng chi tiết, theo nhiều góc độ, cụ thể từng chi tiết thì việc thi công càng hiệu quả, thể hiện rõ ý đồ thiết kế ban đầu.

Bước 5: Sau khi có bản thiết kế, mỗi sinh viên sẽ lên thuyết trình về ý tưởng thiết kế của mình theo những câu hỏi ở bước 1, 2.

2.2.3. Đưa ý tưởng, cảm hứng sáng tạo từ tạo hình trang phục người Dao Đỏ vào giảng dạy thiết kế thời trang ấn tượng

Qua tìm hiểu về trang phục của người Dao Đỏ thì chúng ta nhận thấy những yếu tố tạo hình trên trang phục rất hấp dẫn, gây sự chú ý đến người xem, đặc biệt khi có những sự kiện tập trung đông người thì những bộ trang phục này tạo nên một mảng màu vui nhộn, hay nói cách là tạo nên sự ấn tượng. Vậy, trong thiết kế thời trang Ấn tượng thì chúng ta có thể khai thác được những yếu tố nào để có thể đạt hiệu quả về mặt thị giác, gây nên được sự hấp dẫn cho cả người mặc lẫn người xem.

Có thể nói, việc xây dựng ý tưởng từ tạo hình trang phục người Dao Đỏ vào thiết kế thời trang Ấn tượng thì vẫn cần theo 5 bước quy trình đã xác lập ở trên (mục 2.2.2). Có chăng, nhà thiết kế (hay mỗi bạn sinh viên) cần lưu ý một số vấn đề sau:

Phải có ý tưởng rõ ràng và đạt được một yêu cầu nhất định trong việc kết hợp đường nét, màu sắc, các tông màu và sắc thái biểu cảm. Ví dụ như nhà thiết kế lấy ý tưởng sử dụng màu đỏ trên trang phục người Dao Đỏ là

chủ đạo trong thiết kế của mình thì cần lưu ý đến việc sắp xếp vị trí của các mảng màu một cách rõ ràng và có chủ đích. Bên cạnh đó, những mảng màu này phải có sự kết hợp với những chi tiết nào đó hay hoa văn nào để phù hợp, kiểu như hoa văn mặt trời, hình sao tám cánh,… không dùng những hoa văn của nhóm Dao Thanh phán, Dao Quần trắng,…

Việc khai thác, sử dụng các giá trị trong tạo hình trang phục của người Dao Đỏ cần lưu ý đến tính đặc thù riêng và giá trị đặc trưng. Ví dụ như nhà thiết kế định khai thác các băng họa tiết trên trang phục của người Dao Đỏ để làm điểm nhấn thì phải hiểu ý nghĩa của những hoa văn này, không thể lấy hoa văn có ý nghĩa tín ngưỡng như hoa văn dấu ấn Bàn Vương đặt ở những chỗ nhạy cảm, những chỗ kín trên cơ thể.

- Trong thiết kế ấn tượng của mình, nhà thiết kế cần tuân thủ các nguyên tắc trong tạo dáng, không sử dụng những chiêu trò gây "ấn tượng" mà cần chú ý đến nguyên tắc tạo nên sự ấn tượng trong mẫu thiết kế nằm trong quá trình nhận thức ban đầu về đối tượng, đáp ứng được sự tri nhận ngay lập tức của người xem (hay của người sử dụng trang phục). Ví dụ như không thể lấy ý tưởng tạo dáng, hoa văn, màu sắc từ trang phục của thầy cúng người Dao Đỏ để tạo dáng trang phục công sở nhằm gây nên sự tò mò, khác lạ của người xem.

- Nhà thiết kế cần lưu ý đến đối tượng sử dụng trang phục và nếu là sản xuất hàng loạt thì phải có mẫu số chung nhất. Không lấy một trường hợp đơn lẻ để làm điển hình. Ví dụ trong thiết kế áo dài cách tân lấy ý tưởng từ giá trị tạo hình trên trang phục của người Dao Đỏ thì cần hướng đến nhóm đối tượng sử dụng, tránh việc trang trí nhiều hoa văn trên trang phục công sở hay quá nghiêm túc, lịch sự trong trang phục đi chơi. Từ đó hướng đến việc sử dụng các màu sắc và kiểu dáng cho phù hợp với công năng sử dụng, sao cho mẫu thiết kế thời trang gây được ấn tượng mạnh cho

người nhìn, ở các yếu tố như màu sắc, kết cấu, chất liệu và đưa ra một thông điệp rõ ràng về thiết kế của mình.

2.3. Thực nghiệm

Để đo nghiệm những giải pháp đã nêu trong nghiên cứu, tác giả đã tổ chức dạy mẫu nội dung ***Trang phục người Dao Đỏ trong thiết kế thời trang Ấn tượng*** trong học phần tạo mẫu trang phục 4, bài 2: Thiết kế trang phục lấy ý tưởng từ trang phục dân tộc.

2.3.1. Cách thức tiến hành

Tổ chức thực nghiệm tại: lớp K7C – Thiết kế thời trang

Số lượng sinh viên: 5 nam và 33 nữ

Giảng viên: Nguyễn Thị Bích Liên – phó khoa Thiết kế thời trang

Thời gian dạy: 4 tuần, gồm 13 giờ tín chỉ

Nội dung thực nghiệm:

Giảng viên chia lớp thành 3 nhóm (2 nhóm 13 sinh viên, 1 nhóm 12 sinh viên). Giao cho mỗi nhóm tìm hiểu những nội dung liên quan đến bộ nữ phục của người Dao Đỏ (nhiệm vụ này được giao cho mỗi nhóm chuẩn bị trước ở nhà). Các nhóm thảo luận và tìm ra được những đặc điểm riêng của mỗi bộ trang phục và thảo luận theo những câu hỏi định hướng như:

- Kiểu dáng của bộ trang phục này là gì? chúng có kết cấu như thế nào?

- Chất liệu của bộ trang phục này là gì? Nếu nhiều vật liệu thì chúng được kết hợp với nhau như thế nào? Sự kết hợp này tạo nên hiệu quả gì?

- Màu sắc của bộ trang phục được phối kết hợp như thế nào? Màu nào là màu chủ đạo, tông màu nào là chính và tại sao sử dụng những màu kết hợp như vậy?

- Việc sử dụng hoa văn trang trí trên trang phục để làm gì? Xử lý thế nào để chúng không bị rối mắt?

- Tại sao lại bố trí những họa tiết hoa văn ở vị trí đấy? Chúng giúp gì cho bộ trang phục?

Sau khi tìm hiểu về những đặc trưng trong tạo hình trang phục, mỗi thành viên trong nhóm đưa ra những ý tưởng của mình trong việc thiết kế bộ trang phục ấn tượng, có sử dụng những yếu tố mà mỗi cá nhân cảm nhận hấp dẫn qua việc nghiên cứu bộ nữ phục của người Dao Đỏ. Giảng viên định hướng một số câu hỏi chung như:

- Khai thác yếu tố nào của nữ phục người Dao Đỏ vào thiết kế trang phục của mình? Tại sao lại khai thác những yếu tố đấy?

- Thiết kế tạo dáng trang phục của nhóm (hay cá nhân) theo kiểu cải biên, tiếp thu hầu hết các yếu tố tạo hình trên nữ phục người Dao Đỏ hay chỉ khai thác một vài điểm ấn tượng như ở gấu áo, gấu quần, yếm, thắt lưng, khăn quần đầu,...

- Việc thiết kế trang phục lấy ý tưởng từ những giá trị tạo hình trên bộ nữ phục người Dao Đỏ hướng đến đối tượng là ai, sử dụng trong dịp nào hay là một thiết kế đa dụng, có thể đáp ứng được nhiều mục đích sử dụng khác nhau?

Tiếp đến, sau khi tìm được ý tưởng thì mỗi bạn sinh viên cần cụ thể hóa ý tưởng bằng việc xây dựng biểu tượng về bộ trang phục riêng của mình. Để xây dựng được biểu tượng trang phục, sinh viên cần nắm vững những vấn đề đã đặt ra ở bước 1, 2 và khái quát lại cô đọng bằng ngôn ngữ đồ họa như đường nét, hình, mảng, màu sắc để diễn tả lại ý tưởng một cách trọn vẹn nhất và giúp cho sinh viên có cái nhìn tương đối hoàn chỉnh về đối tượng. Việc xây dựng biểu tượng phải đạt đến việc diễn tả cụ thể về sự sắp xếp tạo kiểu dáng, màu sắc tổng thể và điểm nhấn của trang phục, sự tiện ích và tính thẩm mỹ…

Sau khi có ý tưởng về bộ trang phục ấn tượng, có sử dụng những giá trị thẩm mỹ, tạo hình qua nghiên cứu bộ nữ phục của người Dao Đỏ, mỗi

sinh viên cần xây dựng các phương án để tiến hành thi công bản thiết kế của mình, từ kết cấu của kiểu dáng đến sự kết hợp chất liệu.

Cuối cùng, sau khi có bản thiết kế, mỗi sinh viên sẽ lên thuyết trình về ý tưởng thiết kế của mình trước cả lớp.

2.3.2. Bài tập thiết kế trang phục ấn tượng và ý kiến của sinh viên

Qua quá trình dạy mẫu ở 1 lớp, nhiều bài thiết kế của sinh viên có kết quả tốt [Phụ lục 5, tr.80].

Bạn Lê Thị Huyền T. cho biết: trong thiết kế của mình, tôi ấn tượng về sự kết hợp màu sắc trên bộ nữ phục của người Dao Đỏ, đó là 2 tông màu chính là Đỏ - Đen và trong thiết kế của mình, tôi đã nhấn mạnh đến điều này. Những hoa văn sẽ được tôi sử dụng làm điểm nhấn cho trang phục, tạo nên sự tương phản, phá cách.

Bạn Vũ Thị Th. đưa ra quan điểm của mình về vận dụng tạo hình trên nữ phục Dao Đỏ trong thiết kế của mình: thích yếu tố độc đáo và mang bản sắc riêng nên sẽ đưa điều này vào trong thiết kế trang phục Ấn tượng của mình, sao cho có được thiết kế khác lạ, mang dấu ấn riêng.

Bạn Đỗ Thị Thùy D. cho biết: sẽ khai thác họa tiết quả trám ở hai ống quần và đây sẽ là yếu tố chủ đạo xuyên suốt trong thiết kế bộ trang phục ấn tượng của mình.

Bạn Lê Thị Lan A.: sử dụng màu đỏ trên khăn và những đồ trang sức quả tròn đeo cổ để làm nổi bật, tạo điểm nhấn trong thiết kế bộ trang phục của mình.

2.4. Đánh giá, kết quả thực nghiệm

Về cơ bản, với quy trình 5 bước đã nêu ở mục 2.2, sinh viên chủ động nắm bắt và có khả năng phân tích, lĩnh hội được nội dung bài học một cách nhanh chóng và đúng bản chất. Một số sinh viên chủ động đưa ra ý tưởng thiết kế, xây dựng biểu tượng ngay từ lúc tìm tài liệu, ảnh liên quan đến trang phục của người Dao Đỏ bởi sự kết hợp khá nhuần nhuyễn giữa

màu sắc, tạo hình, hoa văn họa tiết, cũng như những phụ kiện đi cùng. Có thể nhận thấy rằng, đây là một hướng đi đúng trong việc khai thác vốn văn hóa dân tộc trong những sản phẩm mỹ thuật ứng dụng. Tuy nhiên, do cách tiếp cận và mục tiêu cuối cùng là thiết kế một bộ trang phục Ấn tượng nên ý nghĩa văn hóa trong trang phục, đặc biệt là hoa văn họa tiết không được chú trọng.

Kết quả thực nghiệm:

12/38 bài đạt mức độ tốt, có ý tưởng và tính khả dụng trong thiết kế.

18/38 bài đạt mức độ khá, biết khai thác và vận dụng giá trị tạo hình trên trang phục của người Dao Đỏ nhưng còn phụ thuộc và lệ thực, chưa thoát được nguyên mẫu.

8/38 bài đạt mức độ hoàn thành.

Giảng viên trực tiếp dạy thực nghiệm Nguyễn Thị Bích Liên cho biết: Nhiều bài của sinh viên chuyển tải được tinh thần của bộ nữ phục Dao Đỏ vào thiết kế nhưng không lệ thuộc quá và có những sáng tạo để những bộ trang phục trở nên hiện đại, hợp mốt.

Trong những bài thiết kế về tạo mẫu trang phục có sử dụng giá trị tạo hình trên trang phục Dao Đỏ [Phụ lục 5, tr.80], chúng ta thấy có mẫu trang phục ấn tượng, hấp dẫn, dù là trang phục dạ hội hiện đại những vẫn mang dáng vẻ, nét thân thuộc của bộ trang phục truyền thống. Mặc dù còn một số bài thiết kế mới chỉ dừng ở mức độ hoàn thành, chưa làm nổi bật những giá trị tạo hình trên trang phục truyền thống của người Dao Đỏ, nhưng qua học phần này cũng bước đầu giúp sinh viên ngành thiết kế thời trang bước đầu làm quen với việc khai thác những yếu tố truyền thống trong thiết kế trang phục, giúp cho những nhà thiết kế thời trang tương lai có thêm cách thức tìm ý tưởng, vận dụng những giá trị trong kho tàng văn hóa, nghệ thuật của dân tộc trong những thiết kế, sáng tạo, tạo mẫu trang phục của mình.

Tiểu kết

Trong chương 2, luận án đã tập trung phân tích trang phục người Dao Đỏ ở những khía cạnh như kết cấu, màu sắc, chất liệu trên trang phục. Đặc biệt phần hoa văn trên trang phục đã được trình bày một cách có hệ thống và khá tường minh. Những nội dung này là cơ sở tương đối đầy đủ và có căn cứ để vận dụng trong giảng dạy phân môn Tạo mẫu trang phục ở Khoa Thiết kế thời trang.

Căn cứ những kết quả có được, luận án xây dựng qui trình khai thác những giá trị tạo hình trên trang phục người Dao Đỏ vào trong giảng dạy thiết kế thời trang Ấn tượng và cách tiến hành thiết kế trang phục Ấn tượng lấy cảm hứng từ trang phục của người Dao Đỏ cho sinh viên của Khoa.
Trên cơ sở kết quả nghiên cứu được xây dựng từ lí thuyết, chúng tôi đã đăng kí và tiến hành dạy thử tại lớp K7C – Khoa thiết kế thời trang để kiểm tra tính khả thi của giải pháp, cũng như thông qua thực tiễn để minh chứng, củng cố cho phần lý luận được hoàn thiện hơn.

Với kết quả đạt được qua phần dạy thực nghiệm, chúng tôi phần nào khẳng định hướng đi đúng của mình và đã có những điều chỉnh phần lý luận cho phù hợp với tiến trình dạy học, góp thêm những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quá tổ chức dạy – học trên lớp, giúp sinh viên có thêm lựa chọn tham khảo khi tiến hành tìm ý tưởng, lấy cảm hứng trong những sáng tạo thiết kế của mỗi cá nhân.

KẾT LUẬN

Trước những yêu cầu của đổi mới giáo dục ở mọi cấp, bậc học hiện nay, trên cơ sở đáp ứng được yêu cầu trong đào tạo ngành sư phạm nói chung hiện nay, rất cần có những nghiên cứu chuyên sâu về vấn đề này để từ đó góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác giảng dạy trong lĩnh vực mĩ thuật, đáp ứng được sự thay đổi cũng như yêu cầu của xã hội.

Trong những năm gần đây, việc khai thác những giá trị văn hóa truyền thống vào giảng dạy tại nhiều chuyên ngành tại Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW, trong đó có mã ngành thiết kế thời trang, đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Việc khai thác này không chỉ tạo nguồn cảm hứng mới cho những sáng tác, thiết kết của các bạn sinh viên mà còn góp phần đưa những giá trị này được quảng bá rộng hơn đến với nhiều người. Đối với nhà thiết kế thời trang, những giá trị văn hóa được biểu lộ qua màu sắc, họa tiết hoa văn trang phục và không dễ để nhiều người có thể hiểu được chúng. Do đó, qua nghiên cứu của mình, chúng tôi mong muốn góp phần tiếp nối những nghiên cứu trước đây để đưa những giá trị văn hóa đậm đà bản sắc của mỗi dân tộc đến với nhiều người hơn, qua những hoạt động khác nhau.

Với đặc thù phần đông sinh viên của Khoa Thiết kế thời trang là sinh viên nữ, song điều đó không ảnh hưởng nhiều đến sự sáng tạo trong các mẫu thiết kế trang phục lấy cảm hứng từ màu sắc, hoa văn trên trang phục của người Dao Đỏ. Những bộ trang phục của người Dao Đỏ có những tạo hình mang đặc trưng riêng, được tạo dấu ấn bởi sự phối hợp của các phụ kiện đi kèm, đặc biệt có những điểm nhấn có sắc đỏ đã thu hút cái nhìn của người đối diện khi bắt gặp. Đây được xem là đặc điểm tạo nên sự ấn tượng và được rất nhiều bạn sinh viên khai thác trong những mẫu thiết kế, trong phần bài tập Tạo mẫu 4. Việc xác định được đối tượng nghiên cứu một

cách rõ ràng đã giúp chúng tôi xây dựng được những giải pháp nhằm hiện thực hóa quy trình các bước lên lớp, tạo sự hấp dẫn trong bài giảng, cũng như có cơ chế giám sát hoạt động dạy – học trên lớp được hiệu quả.

Những kết quả nghiên cứu của đề tài cũng góp phần khẳng định việc khai thác những giá trị tạo hình trên trang phục truyền thống của mỗi dân tộc là hướng đúng, giúp sinh viên mở rộng kiến thức, tạo điều kiện thuận lợi, phát huy tính sáng tạo của sinh viên. Đối với kết quả nghiên cứu vận dụng giá trị thẩm mỹ trên trang phục của người Dao Đỏ vào những thiết kế trang phục Ấn tượng cũng được xem là cái "mẫu", giúp sinh viên có thêm được cách thức tiến hành vận dụng những giá trị tạo hình trên những dân tộc khác vào trong thiết kế của mình, mở ra quá trình giáo dục thành tự giáo dục. Đồng thời, kết quả nghiên cứu này cũng là điều kiện giúp các nhà thiết kế thời trang có thêm gợi mở, là con đường gắn lý thuyết với thực hành, gắn giáo dục của Nhà trường với yêu cầu thực tiễn giáo dục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chris Barker (2011), *Nghiên cứu văn hóa- Lý thuyết và thực hành,* Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
2. Diệp Trung Bình (1997), *Hoa văn trên vải các dân tộc thiểu số vùng Đông Bắc Bộ*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội
3. Bộ môn Thiết kế thời trang (2013), *Phương pháp tạo mẫu trang phục ứng dụng đào tạo chuyên ngành Thiết kế thời trang trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương,* Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, Hà Nội.
4. Bộ môn Thiết kế thời trang (2014), *Bài giảng Tạo mẫu trang phục 4,* Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, Hà Nội.
5. Nguyễn Anh Cường (1998), "Một số nét đặc trưng của bộ nữ phục cổ truyền của người Dao quần trắng", *Tạp chí Dân tộc học,* (98), tr.68-75, Hà Nội.
6. Phạm Văn Dương (2010), *Thầy cúng người Dao Họ ở Lao Cai (Nghiên cứu qua một số trường hợp cụ thể*, Luận án tiến sĩ Văn hóa học, Học viện Khoa học Xã hội – Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, Hà Nội.
7. Hoàng Đào (2015), "Biểu tượng và ý nghĩa trang phục phụ nữ người Phù Lá", *Tạp chí Nghiên cứu Mỹ thuật* (7), tr.47-54, Hà Nội.
8. Bế Viết Đẳng, Nguyễn Khắc Tụng, Nông Trung, Nguyễn Nam Tiến (1971), *Người Dao ở Việt Nam,* Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
9. Bế Viết Đẳng (chủ biên) (1996), *Các dân tộc thiểu số trong sự phát triển xã hội ở miền núi,* Nxb Chính chị quốc gia và Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
10. Bàn Tài Đoàn (1962), "Tên gọi và các ngành Dao (Mán)", *Tạp chí Dân tộc học,* (36), tr. 15 – 17, Hà Nội.

11. Mạc Đường (1959), "Nguồn gốc lịch sử các người Mán ở Việt Nam", *Tạp chí Nghiên cứu lịch sử,* (5), tr. 18 – 20, Hà Nội.
12. Dương Phú Hiệp (chủ biên), 2012, *Cơ sở lý luận và phương pháp luận nghiên cứu văn hóa và con người Việt Nam,* Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
13. Trần Bá Hoành (2006), *Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa,* Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
14. Nguyễn Văn Huy (chủ biên) (2001), *Bức tranh Văn hóa các dân tộc Việt Nam,* Nxb giáo dục, Hà Nội.
15. Nguyễn Văn Huyên (1994), *Trang trí các dân tộc thiểu số Việt Bắc,* Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
16. Mai Quốc Khánh (2016), *Lý luận dạy học hiện đại,* Bài giảng cho học viên chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn Mỹ thuật, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, Hà Nội.
17. Hoàng Minh Lợi (1994), "Trang phục của người Dao Đỏ ở huyện Ba Bể và Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng", *Tạp chí Dân tộc học,* (83), tr. 37-41, Hà Nội.
18. Đặng Thị Bích Ngân (chủ biên) (2002), *Từ điển thuật ngữ Mĩ thuật phổ thông,* Nxb Giáo dục, Hà Nội.
19. Nhiều tác giả (1998), *Sự phát triển văn hóa xã hội của người Dao: Hiện tại và tương lai,* Kỷ yếu hội thảo quốc tế về người Dao tổ chức tại Thái Nguyên, Hà Nội.
20. Nhiều tác giả (1999), *Đại từ điển Tiếng Việt,* Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
21. Nhiều tác giả (2005), *Từ điển bách khoa Việt Nam,* Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội.
22. Nhiều tác giả (2007), *Người Dao ở Việt Nam,* Nxb Thông Tấn, Hà Nội
23. Nhiều tác giả (2014), *Từ điển bách khoa Britannica,* Nxb Giáo dục Việt

Nam – Britannica, Hà Nội.

24. Hoàng Thị Oanh (2014), "Xây dựng biểu tượng trong thiết kế trang phục", *Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật* (12), tr.106-109, Hà Nội.
25. Hoàng Tuấn Phổ (1978), "Vài suy nghĩ về vấn đề trang phục của người Việt", *Tạp chí Dân tộc học* (2), tr. 24 – 28, Hà Nội.
26. Ngô Đức Thịnh (1967), *Y phục và trang sức của các ngành Dao ở Tuyên Quang,* Luận văn tốt nghiệp khoa lịch sử, Trường Đại học Tổng hợp, Hà Nội.
27. Ngô Đức Thịnh (2000), *Trang phục cổ truyền các dân tộc Việt Nam*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
28. Đoàn Thị Tình (1978), *Tìm hiểu trang phục Việt Nam (dân tộc Việt),* Nxb Văn hóa.
29. Đăng Trường, Hoài Thu (2013), *Trang phục truyền thống của dân tộc Việt Nam,* Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
30. Nông Quốc Tuấn (1997), *Trang phục cổ truyền của nhóm Dao Đỏ, Dao tiền ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn,* Luận văn thạc sĩ văn hóa học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội.
31. Nguyễn Khắc Tụng, Nguyễn Anh Cường (2011), *Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam,* Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
32. Viện dân tộc học (1993), *Các dân tộc ít người ở Việt Nam, (các tỉnh Phía Bắc),* Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
33. Phạm Thị Hồng Vinh (Chủ biên) (2009), *Phát triển chương trình và quá trình đào tạo,* Nxb đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
34. Phạm Viết Vượng (2004), *Giáo trình Lý luận dạy học đại học,* Viện nghiên cứu Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.

Trang thông tin điện tử:

35. Trần Vũ Hoàng (2016), *Ý tưởng trong thiết kế thời trang - Một số vấn đề tiếp cận,*

http://www.spnttw.edu.vn/Pages/Articledetail.aspx?articleid=5520, truy cập ngày 28 tháng 10 năm 2016

36. Khoa Thiết kế thời trang (2016), *Giới thiệu khoa* http://www.spnttw.edu.vn/Pages/ArticleDetail.aspx?siteid=1&sitepageid=145&articleid=4023, truy cập ngày 20 tháng 10 năm 2016.
37. Tổng cục Thống kế (2010), *Kết quả toàn bộ Tổng điều tra Dân số và Nhà ở Việt Nam năm 2009*,

http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=512&idmid=5&ItemID=10798, truy cập ngày 23 tháng 10 năm 2016,

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

LÊ THỊ THÚY

TRANG PHỤC NGƯỜI DAO ĐỎ TRONG GIẢNG DẠY THIẾT KẾ THỜI TRANG ẤN TƯỢNG CHO SINH VIÊN KHOA THIẾT KẾ THỜI TRANG

PHỤ LỤC LUẬN VĂN

Hà Nội, 2017

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Khung chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang …. 64
Phụ lục 2: Mẫu phiếu khảo sát ý kiến của sinh viên ……. 69
Phụ lục 3: Trang phục của người Dao Đỏ ……. 74
Phụ lục 4: Một số bộ trang phục lấy ý tưởng tạo hình từ trang phục người Dao Đỏ ……. 77
Phụ lục 5: Một số bài thiết kế trang phục Ấn tượng có khai thác giá trị tạo hình từ trang phục người Dao Đỏ ……. 79
Phụ lục 6: Danh sách các nhân vật tham gia phỏng vấn …… 82

Phụ lục 1

Khung chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang

STT	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Mã số môn học tiên quyết
I	**M1**	**Khối kiến thức chung**	**19**	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	
1		Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin 1	2	21	5	4	
2		Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin 2	3	32	8	5	
3		Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	20	8	2	
4		Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	3	35	7	3	
5		Tin học cơ bản	2	5	15	10	
6		Tiếng Anh 1	4	16	14	4	
7		Tiếng Anh 2	3	22	20	3	
8		Giáo dục thể chất 1, 2					2 + 3
9		Giáo dục quốc phòng					
II	**M2**	**Khối kiến thức cơ bản chung của nhóm ngành**	**31**				
		Các môn học bắt buộc	**23**				

10		Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	20	8	2	
11		Mỹ học	2	20	8	2	
12		Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	30	12	3	
13		Vẽ kỹ thuật	2	10	18	2	
14		Nhập môn Design	2	20	8	2	
15		Cơ sở tạo hình (Mặt phẳng và khối)	2	10	18	2	
16		Nhân trắc học may mặc	2	13	15	2	
17		Hình họa 1	2	2	26	2	
18		Hình họa 2	2	2	26	2	
19		Hình họa 3	2	2	26	2	
20		Hình họa 4	2	2	26	2	
		Các môn tự chọn	**8/16**				
21		Lịch sử văn minh thế giới	2	20	8	2	
22		Nghệ thuật học đương đại	2	10	18	2	
23		Tâm lý học đại cương	2	20	8	2	
24		Tâm lý tiêu dùng	2	20	8	2	
25		Lịch sử mỹ thuật và thế giới	2	25	3	2	
26		Lịch sử mỹ thuật ứng dụng	2	25	3	2	
27		Luật xa gần	2	8	20	2	

28		Giải phẫu tạo hình	2	10	18	2	
III	**M3**	**Khối kiến thức cơ sở ngành**	**28**				
		Các môn học bắt buộc	**20**				
29		Trang trí cơ bản 1	2	2	26	2	
30		Trang trí cơ bản 2	2	2	26	2	
31		Vật liệu may	2	20	8	2	
32		Mỹ thuật trang phục	2	20	8	2	
33		Công nghệ may 1	3	30	12	3	
34		Công nghệ may 2	3	30	12	3	
35		Thực hành công nghệ 1	3	12	30	3	
36		Thực hành công nghệ 2	3	12	30	3	
		Các môn học tự chọn	**8/16**				
37		Marketing thời trang	2	20	8	2	
38		Chất lượng sản phẩm thời trang	2	20	8	2	
39		Cơ sở thiết kế trang phục	2	8	20	2	
40		Thiết kế kỹ thuật trang phục	2	8	20	2	
41		Lịch sử trang phục Việt Nam và thế giới	4	40	16	4	
42		Thiết kế trên Manocanh	2	4	22	4	
43		Sáng tác mẫu vải	2	3	25	2	
IV	**M4**	**Khối kiến thức chuyên**	**40**				

		ngành					
		Các môn học bắt buộc	**30**				
44		Tiếng Anh chuyên ngành	2	5	20	5	
45		Hình họa chuyên ngành 1	2	2	26	2	
46		Hình họa chuyên ngành 2	2	2	26	2	
47		Trang trí chuyên ngành 1	2	2	26	2	
48		Trang trí chuyên ngành 2	2	2	26	2	
49		Tạo mẫu trang phục 1	3	12	30	3	
50		Tạo mẫu trang phục 2	3	12	30	3	
51		Tạo mẫu trang phục 3	3	12	30	3	
52		Tạo mẫu trang phục 4	3	12	30	3	
53		Tạo mẫu trang phục 5	3	12	30	3	
54		Tin học chuyên ngành	3	5	37	3	
55		Đồ án tổng hợp tiền tốt nghiệp	2	5	20	5	
		Các môn học tự chọn	10/32				
56		Đồ họa thời trang 1	2	8	20	2	
57		Đồ họa thời trang 2	3	7	35	3	
58		Đồ họa thời trang 3	3	7	35	3	
59		Các thủ pháp thể hiện trong sáng tác thời trang 1	2	3	25	2	

60		Các thủ pháp thể hiện trong sáng tác thời trang 2	2	3	25	2	
61		Các thủ pháp thể hiện trong sáng tác thời trang 3	2	3	25	2	
62		Thiết kế trang điểm và tóc theo phong cách	3	12	30	3	
63		Sáng tác phụ trang	2	5	23	2	
64		Thiết kế trang phục theo phong cách	3	12	30	3	
65		Thiết kế hoa văn trên vải	2	3	25	2	
66		Thiết kế trang phục 3D	4	8	48	4	
67		Tạo dáng trước ống kính	2	5	23	2	
68		Tạo dáng mẫu ảnh theo phong cách	2	5	23	2	
VI	**M6**	**Khối kiến thức thực tập và tốt nghiệp**	**16**				
		Khối kiến thức thực tập	**8**				
69		Thực tế chuyên môn và thực tập tốt nghiệp					
		Khối kiến thức tốt nghiệp	**8**				
70		Đồ án tốt nghiệp					
		Tổng cộng	**134**				

Phụ lục 2

Mẫu phiếu khảo sát ý kiến của sinh viên

Về những vấn đề liên quan đến đề tài nghiên cứu "Trang phục người Dao Đỏ trong giảng dạy thiết kế thời trang ấn tượng cho sinh viên khoa Thiết kế thời trang"

Để không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập của sinh viên khoa Thiết kế thời trang – Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW, rất mong bạn cho ý kiến của mình vào những nội dung dưới đây:

THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên:…… Ngày sinh……..Giới tính:……..

Lớp:…….Ngành đào tạo:……

Khoa:…….. Mã số sinh viên:……..

Năm học: ……Học phần:……

Email:……Điện thoại:……

NỘI DUNG KHẢO SÁT

Câu 1: Hãy cho biết mức độ hứng thú của bạn đối với những nhận định sau bằng cách đánh dấu chữ V tương ứng theo quy ước: Rất thích; Thích; Bình thường; Không thích; Hoàn toàn không thích.

STT	Nội dung	Rất thích	Thích	Bình thường	Không thích	Hoàn toàn không thích
1	Bạn thích thiết kế trang phục lấy ý tưởng từ vốn văn hóa dân tộc?					
2	Bạn thích đến Sapa, nơi có đồng bào người					

	Dao Đỏ sinh sống?					
3	Bạn thích trang phục của người Dao Đỏ?					
4	Bạn thích họa tiết hoa văn trang trí trên trang phục của người Dao Đỏ?					
5	Bạn thích màu sắc trên trang phục người Dao Đỏ?					

Câu 2: Qua hình ảnh thực tế, cảm nhận của bạn về kiểu dáng và kết cấu của trang phục người Dao Đỏ thế nào?

……

……

……

……

……

……

Câu 3: Bộ trang phục của người Dao Đỏ làm bằng chất liệu gì? Gồm những vật liệu nào? Khi kết hợp với nhau tạo nên hiệu quả gì về mặt thị giác?

……

……

……

……

……

Câu 4: Màu sắc trên trang phục của người Dao Đỏ có màu nào chủ đạo? Màu nào tạo nên sự ấn tượng đối với bạn?

……

……

……

……

Câu 5: Bạn thấy họa tiết hoa văn trên trang phục của người Dao Đỏ có gì nổi bật? Bạn có biết ý nghĩa văn hóa của những họa tiết này không?

……

……

……

……

……

……

……

Câu 6: Bạn hãy nêu một số bước cơ bản để tiến hành thiết kế một mẫu trang phục Ấn tượng:

……

……

……

……

……

……

……

Câu 7: Trong một bài thiết kế thời trang lấy ý tưởng từ những giá trị tạo hình trên trang phục của người Dao Đỏ, bạn sẽ khai thác yếu tố nào và tại sao?

……

……

……

……

……

……

……

……

……

Câu 8: Khi thiết kế, tạo dáng trang phục Ấn tượng, bạn sẽ tiếp thu hết những yếu tố tạo hình trên trang phục của người Dao Đỏ hay chỉ khai thác một vài yếu tố trang trí, là điểm nhấn trên bộ trang phục?

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

Câu 9: Bạn thiết kế trang phục Ấn tượng có khai thác giá trị tạo hình trên trang phục người Dao Đỏ sẽ hướng đến đối tượng sử dụng là ai? Sử dụng bộ thiết kế này trong dịp nào hay là một thiết kế đa dụng với nhiều mục đích sử dụng?

……

……

……

……

……

Câu 10: Bạn hãy nếu quan điểm của mình về mẫu thiết kế lấy ý tưởng từ trang phục đồng bào dân tộc, trong đó có tộc người Dao Đỏ.

……

……

……

……

……

……

Cảm ơn sự hợp tác của bạn!

Phụ lục 3

Trang phục của người Dao Đỏ



Ảnh 3.1. Nữ phục người Dao Đỏ cao niên.

[Nguồn: Anh Phương, chụp tháng 5 năm 2015].



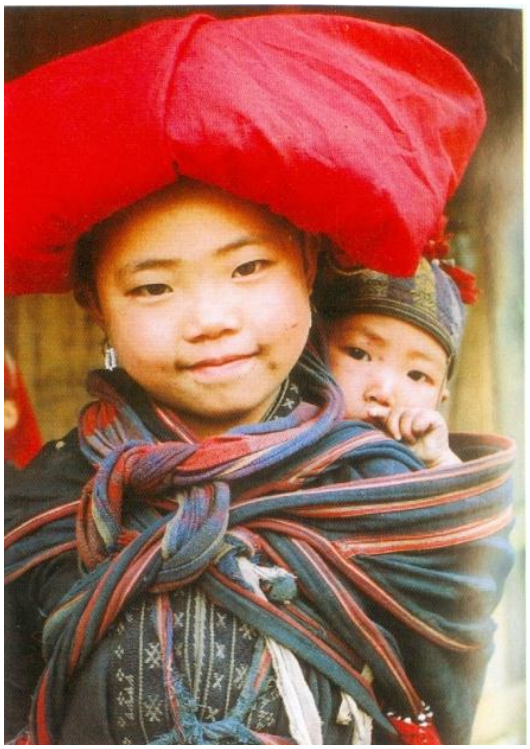
Ảnh 3.2. Nữ phục người Dao Đỏ trung niên.

[Nguồn: Phan Thị Phượng, chụp tháng 5 năm 2015].



Ảnh 3.3. Trang phục thiếu nữ người Dao Đỏ.

[Nguồn: Phạm Ngọc Bằng, chụp tháng 2 năm 2016].



Ảnh 3.4. Trang phục trẻ em người Dao Đỏ.

[Nguồn: Túy Phương, chụp tháng 2 năm 2015].



Ảnh 3.5. Trang phục lễ hội của nam, nữ người Dao Đỏ.

[Nguồn: Túy Phương, chụp tháng 2 năm 2015].



Ảnh 3.6. Trang phục đám cưới của người Dao Đỏ.

[Nguồn: Túy Phương, chụp tháng 2 năm 2015].

Phụ lục 4:

Một số bộ trang phục lấy ý tưởng tạo hình từ trang phục người Dao Đỏ



Ảnh 4.1. Thiết kế áo dài trong cuộc thi Hoa hậu dân tộc.

[Nguồn: Sưu tầm].



Ảnh 4.2. Bộ sưu tầm của nhà thiết kế Võ Việt Chung.

[Nguồn: do nhà thiết kế Võ Việt Chung cung cấp, tháng 4 năm 2016].



Ảnh 4.3. Bộ sưu tầm của nhà thiết kế Võ Việt Chung.

[Nguồn: do nhà thiết kế Võ Việt Chung cung cấp, tháng 4 năm 2016].



Ảnh 4.4. Bộ sưu tầm khai thác chất liệu từ trang phục dân tộc của nhà thiết kế Minh Hạnh. [Nguồn: sưu tầm].

Phụ lục 5:

Một số bài thiết kế trang phục Ấn tượng có khai thác giá trị tạo hình từ trang phục người Dao Đỏ



Ảnh 5.1: Họa tiết hoa văn của người Dao Đỏ. Nguồn: Sưu tầm



Ảnh 5.2. Mẫu thiết kế của sinh viên lớp K7C.

[Nguồn: Tác giả chụp tháng 4 năm 2016].



Ảnh 5.3. Mẫu thiết kế của sinh viên lớp K7C.

[Nguồn: Tác giả chụp tháng 4 năm 2016].



Ảnh 5.4. Mẫu thiết kế của sinh viên lớp K7C.

[Nguồn: Tác giả chụp tháng 4 năm 2016].

Phụ lục 6

Danh sách các nhân vật tham gia phỏng vấn

TT	Tên nhân vật	Đối tượng
1	Lý Thị C.	Người Dao đỏ ở Sa Pa
2	Nông Thị D.	Người Dao đỏ ở Sa Pa
3	Lý Thị H.	Người Dao đỏ ở Sa Pa
4	Lê Thị Huyền T.	Sinh viên
5	Vũ Thị Th.	Sinh viên
6	Đỗ Thị Thùy D.	Sinh viên
7	Lê Thị Lan A.	Sinh viên
8	Nguyễn Thị Bích Liên	Giảng viên